

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ:
CÁC CÔ, CÁC BÁC TRONG NHÀ TRẺ**

(Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 14/11/2025)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
Chủ đề	Bác bảo vệ của bé	Các cô nuôi dưỡng	Cô giáo con	
Đón trẻ, Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, biết đổi dép đi trong lớp. - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. 			
TD sáng	<p>Thứ 2, 4, 6: Tập theo lời ca bài “Chim mẹ chim con”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác 1: “Cô như chim mẹ... Chim con”: Hai tay giang ngang, hạ tay xuống. - Động tác 2: “Tung cánh... Mau bay tìm về”: Nghiêng người sang 2 bên phải trái. - Động tác 3: “Ngủ ngon...Ngủ ngon”: Đứng nhún chân. <p>Thứ 3, 5: Tập theo nhịp- Tập với vòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Hô hấp:</i> + Hít vào thật sâu + Thở ra từ từ - Động tác 1: Đưa vòng lên cao, bỏ vòng xuống. - Động tác 2: Để vòng xuống sàn, cầm vòng lên. - Động tác 3: Trẻ đứng thoải mái 2 tay cầm vòng để xuống sàn nhảy bật vào vòng, rồi nhảy ra. (<i>Tập 2 lần 4 nhịp</i>) 			
Hoạt động học	Thứ 2 PTNT	Nhận biết phân biệt màu xanh, màu đỏ, màu vàng	Trứng rán – trứng luộc	Trò chuyện về cô giáo của bé
	Thứ 3 PTTC	- VĐCB: Bò thẳng hướng có vật trên lưng	-VĐCB: Ném bóng về phía trước	-VĐCB: Bật qua vạch kẻ
	Thứ 4 PTNT	-HĐVĐV: Trẻ chơi với chai nhựa	-HĐVĐV: Nhặt gắp đồ vật	-HĐVĐV: Nặn viên phấn
	Thứ 5 PTNN	-LQVH: Kể chuyện “Chào buổi sáng”	-LQVH: Dạy thơ: Giờ ăn	-LQVH: Thơ: Cô dạy
	Thứ 6 TTCKNXH &TM	-Dạy hát: Nu na nu nóng - Nghe hát: Chim mẹ chim con	- Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học - TCAN: Hãy lắng nghe	- Dạy hát: Cô và mẹ -TCAN: Giọng hát to, giọng hát nhỏ

	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Vườn rau của bé. - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về công việc các cô nuôi dưỡng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đạo chơi sân trường - TCVD: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn 	
	Thứ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt 	<ul style="list-style-type: none"> -Thăm quan nhà bếp 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường -TCVD: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cổ tích 	
	Thứ 4	<ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - TCVD: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cổ tích 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây lộc vừng - TCVD : Trời nắng trời mưa - TCTD : Chơi với bóng, vòng, phấn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Vườn rau cải thìa. - TCVD: Chó sói xấu tính - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời 	
	Thứ 5	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Vườn rau cải thìa. - TCVD: Chó sói xấu tính - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVD: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích 	<ul style="list-style-type: none"> -Đạo chơi: Hít thở không khí trong lành TCVD:Lộn cầu vòng -TCTD: Chơi với sợi dây 	
	Thứ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Thăm quan nhà bảo vệ và công việc của bác bảo vệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời - TCVD: Tìm bạn - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Thời tiết trong ngày -TCVD: Kéo co. -TCTD: Chơi với bể cát và nước 	
HD thay thế HD góc	Thứ 3		-Bé làm quà tặng cô nuôi		
	Thứ 4			-Xâu vòng tặng cô	
Hoạt động góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc thao tác vai: Đóng vai Bác bảo vệ - Góc HĐVĐV: Xây nhà bảo vệ - Góc thư viện: Xem tranh ảnh về công việc của bác bảo vệ - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá. 		<ul style="list-style-type: none"> - Góc thao tác vai: Nấu ăn - Góc HĐVĐV:Xếp đường tới TMN. -Góc thư viện: Xem tranh, ảnh về các cô nhà bếp và một số công việc của các cô. - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá. 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc thao tác vai: Nấu ăn Góc HĐVĐV:Xếp đường tới TMN -Góc thư viện: Xem tranh, ảnh về các cô nhà bếp và một số công việc của các cô. - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá. 	

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Giờ ăn: Trẻ biết sử dụng bát thìa cốc đúng cách. Trẻ biết kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Cho trẻ làm quen với một số thức ăn quen thuộc như: Com, cháo, canh... - Trẻ biết cùng cô rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng, súc miệng sau khi ăn,... <p>* Trẻ ngủ trưa: Trẻ biết vị trí tư thế ngủ đúng.</p>			
Hoạt động chiều	Thứ 2	-Trò chơi: Vượt chướng ngại vật	- Trẻ nghe hát dân ca	-Thực hiện sách: GD tình cảm và kỹ năng xã hội
	Thứ 3	- Trẻ nghe hát dân ca	-Thực hiện sách: GD tình cảm và kỹ năng xã hội	- Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ
	Thứ 4	- Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ	- Tô màu cái yếm	- Trẻ hát các bài hát trong chủ đề.
	Thứ 5	-Trẻ nghe nhạc dân ca Inh lá ơi -Trò chơi: Ô cửa bí mật	- Ngồi thiền	- Trò chơi: Vượt chướng ngại vật
	Thứ 6	- Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1:

Chủ đề nhánh: BÁC BẢO VỆ CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 31/10/2025)

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân
- MT6*.Trẻ nhớ tên vận động “Bò thẳng hướng có vật trên lưng” và biết cách chơi trò chơi theo yêu cầu của cô. Trẻ biết phối hợp cử động được tay chân linh hoạt để “Bò thẳng hướng có vật trên lưng”
- MT10*. Trẻ biết thực hiện 1 số thao tác của đôi bàn tay: Nắm, gõ, bóp, xoáy mở
- MT18*. Trẻ biết tên gọi và 1 số đặc điểm , công dụng của chai nhựa. Trẻ nhận biết màu sắc của chai nhựa và nắp chai.
- MT25*. Trẻ nhận biết, phân biệt được màu đỏ- xanh- vàng qua đồ vật đồ chơi.
- MT31*.Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện. Trẻ hiểu nội dung truyện
- MT47*. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT48*. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

- Trẻ nhớ tên và hiểu nội dung bài hát “Nu na nu nống”, trẻ hát được bài hát dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ biết tên bài hát “ Chim mẹ chim con”, biết lắng nghe trọn vẹn giai điệu của bài hát và vận động ngẫu hứng theo lời ca

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhận biết và phân biệt màu đỏ- xanh- vàng.
- Rèn kỹ năng bò. Biết bò liên tục, phối hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thẳng, có vật trên lưng.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Trẻ rèn luyện ở trẻ sự khéo léo, mạnh dạn tự tin
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát âm rõ tiếng
- Trẻ có khả năng trả lời được câu hỏi của cô

c. Thái độ

- MT46. Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể truyện và tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Các cô các bác cấp dưỡng trong nhà trẻ.
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Khu vực: Thao tác vai: Đóng vai Bác bảo vệ

- Khu vực: Hoạt động với đồ vật: Xây nhà bảo vệ
- Khu vực: Sách/Xem tranh ảnh về công việc của bác bảo vệ
- Khu vực: Hoạt động với đồ vật: Lắp ráp ghép bàn,ghế
- Khu vực: thiên nhiên: Tưới cây, lau lá.

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Đóng vai bác bảo vệ)
- Trẻ nói được tên, công việc của bác bảo vệ.
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu vực chơi phù hợp, thuận tiện và an toàn cho trẻ khi chơi.
- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh các bộ phận trên cơ thể...

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: bác bảo vệ, khu xây dựng nhà bảo vệ , khu xem tranh, khu hoạt động với đồ vật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Cách bế em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xếp gì? Các con xếp nhà như thế nào? ...
 - + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây? Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?...

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ 2 ngày 27 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

NHẬN BIẾT, PHÂN BIỆT MÀU XANH- ĐỎ- VÀNG

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết, phân biệt được màu đỏ- xanh- vàng qua đồ vật đồ chơi.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhận biết và phân biệt màu đỏ- xanh- vàng.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Túi đựng bóng, bóng màu xanh- đỏ -vàng

- Mỗi trẻ một rô đồ dùng: Bóng xanh – đỏ -vàng

- Sân bóng, áo bằng túi ni lông có gắn chấm tròn màu xanh, đỏ, vàng để trẻ mặc chơi trò chơi nhật bóng.

- Vòng màu xanh- đỏ -vàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cô cho trẻ đến gần túi bóng và hỏi trẻ + Cô có gì đây?</p> <p>- Chúng mình cùng xem cô có gì nhé!</p> <p>- Cô đổ túi bóng ra và hỏi trẻ: Cô có gì đây? Chúng mình cùng chơi với bóng nào!</p> <p>- Cho trẻ chơi tung bóng, lăn bóng.</p> <p>- Yêu cầu mỗi trẻ nhật 1 quả bóng rồi lại chỗ cô</p> <p>- Con nhật được quả gì? quả bóng của con màu gì?</p> <p>- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, sau đó cho trẻ ngồi xuống.</p>	<p>-Trẻ đến gần</p> <p>-Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>-Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ nhật bóng</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
<p>*Hoạt động 2: Nhận biết, phân biệt màu xanh -đỏ -vàng</p> <p>- Các con nhìn xem cô có gì đây?</p> <p>- Quả bóng này màu gì? (Gọi 3-4 trẻ)</p> <p>- Cho cả lớp nói to” Quả bóng màu đỏ”</p> <p>- Ai có quả bóng màu đỏ giống cô giơ lên.</p> <p>- Còn quả bóng này màu gì? (Gọi 3-4 trẻ)</p> <p>- Cho cả lớp nói to “Quả bóng màu vàng”</p> <p>- Quả bóng vàng của các con đâu, giơ lên cho cô xem nào?</p> <p>- Còn quả bóng này màu gì?</p> <p>- Cho cả lớp đọc “Quả bóng màu xanh”</p> <p>- Cho trẻ giơ bóng màu xanh</p> <p>* Cho trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Khi cô giơ quả bóng lên chúng mình cùng nhìn xem quả bóng màu gì thì nói to và bạn nào có quả bóng giống màu của cô thì giơ lên.</p> <p>+ Quả bóng màu gì đây?</p> <p>+ Ai có quả bóng màu đỏ giơ lên.</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>-Trẻ đọc</p> <p>-Trẻ chú ý và nói to</p> <p>-Trẻ giơ</p>

<p>* Phân biệt màu xanh -đỏ -vàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng - Các con nhìn trong rổ có gì? - Cho trẻ tìm bóng màu theo yêu cầu của cô + Tìm cho cô quả bóng màu đỏ + Tìm cho cô quả bóng màu xanh + Tìm cho cô quả bóng màu vàng - Cô động viên khuyến khích trẻ <p>* Trò chơi: Ai gắn bóng giỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có cái gì đây? - Chiếc vòng này màu gì? - Yêu cầu trẻ gắn bóng vào vòng, bóng màu gì thì gắn vào vòng màu đấy. - Cho 1 trẻ lên gắn thử. - Trẻ chơi cô chú ý quan sát, giúp đỡ trẻ - Trẻ chơi xong cô kiểm tra kết quả - động viên trẻ <p>* Trò chơi ôn luyện củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: Bạn nào nhặt bóng nhanh - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi. - Cô tặng mỗi bạn 1 chiếc áo. Trẻ mặc áo có chấm tròn màu gì thì nhặt bóng màu đấy - Trẻ chơi, cô quan sát và giúp đỡ trẻ - Kiểm tra xem bạn có nhặt nhầm không <p>*Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, động viên trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát, trả lời -Trẻ tìm -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện -Trẻ chơi -Trẻ chơi -Trẻ lắng nghe
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Vườn rau của bé.”**

- **TCVĐ: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi đúng tên rau, nêu đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau.
- Biết chăm sóc bảo vệ rau, cây trồng.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Vườn rau của bé cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Vườn rau của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát vườn rau, đàm thoại cùng trẻ. - Cô con mình đang đứng trước vườn rau gì? - Rau có đặc điểm gì? - Thường chế biến như thế nào? - Muốn cho rau xanh tốt các con phải làm gì? - Nhiều cá nhân trẻ được kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau... <p>=> Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý các loại rau, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, giúp đỡ người lớn.</p> <p>* Trò chơi vận động: “Gieo hạt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ hát mô phỏng thể hiện theo lời bài hát, biết khi gieo hạt ngồi xuống, nảy mầm nhô người lên thành cây đứng thẳng, ra nụ nắm tay, ra hoa xòe bàn tay.... dẫn trẻ bao quát trẻ an toàn hiệu quả. - Cho trẻ chơi <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng trẻ ngã. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HD - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi vận động “Vượt chướng ngại vật”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “Vượt chướng ngại vật”.
- Hiểu cách chơi: Bò, bước qua vật cản, giữ thăng bằng, đến đích an toàn.
- Phát triển vận động thô (bò, đi, bước qua vật cản).
- Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp tay – chân – mắt.
- Hứng thú tham gia trò chơi.
- Biết chờ đến lượt, không xô đẩy bạn, giữ an toàn khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.
- Dụng cụ: 2–3 đường hẹp làm “chướng ngại vật” (có thể dùng ghế băng, vòng thể dục, gối mềm, khối xốp...).
- Nhạc vui nhộn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Ổn định – Gây hứng thú</p> <p>- Cùng trẻ hát bài “Bé khỏe bé ngoan”.</p> <p>-Cô trò chuyện: “Các con ơi, để xem ai nhanh, ai khéo nhất, hôm nay cô mời chúng mình cùng chơi trò chơi ‘Vượt chướng ngại vật’ nhé!”</p> <p>* Trò chơi: Vượt chướng ngại vật</p> <p>-Cô giới thiệu cách chơi: Khi có hiệu lệnh, từng bạn sẽ bò qua ghế, bước qua vòng, đi theo đường hẹp đến đích và giơ tay thật cao nhé!”</p> <p>+Cô làm mẫu 1 lần – giải thích động tác.</p> <p>+ Cho 1–2 trẻ khá thực hiện thử, cô quan sát, động viên.</p> <p>-Trẻ chơi – Cô bao quát, động viên trẻ</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ (2–3 trẻ/lượt).</p> <p>-Cô: Khích lệ “Giỏi quá! Cố lên nào! Bước khéo nhé con!”</p> <p>- Quan sát đảm bảo an toàn, giúp trẻ yếu.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2–3 lượt, thay đổi thứ tự để trẻ nào cũng được tham gia.</p> <p>*Hồi tĩnh – Nhận xét</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân, hít thở sâu.</p> <p>“Hôm nay các con đã chơi rất khéo, biết chờ đến lượt và giữ an toàn. Cô khen cả lớp mình nhé!”</p> <p>*HĐ3. Kết thúc</p> <p>- Trẻ ra về vui vẻ, biết giữ vệ sinh sau hoạt động.</p> <p>- Cô cất dọn đồ dùng gọn gàng.</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ cất dọn đồ dùng</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 28 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- VĐCB: BÒ THĂNG HƯỚNG THĂNG CÓ VẬT TRÊN LƯNG

- BTPTC: CÂY CAO, CÂY THẤP

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân
- Trẻ nhớ tên vận động “Bò thăng hướng thăng có vật trên lưng” và biết cách chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.
- Trẻ biết phối hợp cử động được tay chân linh hoạt để “Bò thăng hướng có vật trên lưng”

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng bò. Biết bò liên tục, phối hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thăng, có vật trên lưng
- Trẻ rèn luyện ở trẻ sự khéo léo, mạnh dạn tự tin

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Đoàn kết với bạn khi chơi trò chơi

2. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.
- Đường rộng 35-40 cm, dài 3m.
- Đánh dấu điểm xuất phát.
- Trang phục cô gọn gàng, thuận tiện.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>* Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về sức khỏe của trẻ và giới thiệu tên bài tập 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện
<p>* Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở đầu là phần khởi động, các con sẽ làm đoàn tàu kết hợp đi các kiểu theo nhạc bài hát “ Nhạc hiệu thể dục sáng” nhé. Bây giờ mời các con khởi động cùng cô nào. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ khởi động

<p>- Trẻ đi theo nhạc, kết hợp đi các kiểu: đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy nhanh, chạy chậm.</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng động.</p> <p>a. BTPTC: Trẻ tập bài “ Cây cao cỏ thấp”</p> <p>- Đtác 1: TTCB đứng tự nhiên, hai tay thả xuôi (4 lần) 1(Cây cao) Giơ hai tay lên cao 2. Hạ xuống về tư thế chuẩn bị</p> <p>- Đtác 2: Hái hoa (Tập 4 lần) TTCB đứng tự nhiên, hai tay thả xuôi 1. Cúi khom người về phía trước, tay phải vờ ngắt hoa 2. Đứng thẳng lên nói “ Hoa đẹp quá”</p> <p>- Đtác 3: Cây cao cây thấp (Tập 4 lần) TTCB đứng tự nhiên, hai tay thả 1. “ Cây thấp” ngồi xuống 2. Về tư thế chuẩn bị</p> <p>b. VĐCB: “Bò thẳng hướng có vật trên lưng”</p> <p>- Cô giới thiệu: Để về được đến nhà thì chúng ta phải “Bò thẳng hướng có vật trên lưng” các con hãy nhìn cô làm mẫu nhé!</p> <p>* Cô làm mẫu:</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: Cô tập trọn vẹn ĐT không phân tích. - Cô làm mẫu lần 2: Cô làm mẫu vừa tập kết hợp phân tích. Cô thực hiện mẫu cho trẻ xem, vừa thực hiện mẫu vừa nói với trẻ: Cô bước đến vạch chuẩn, cúi xuống quỳ chân, tay áp sàn, lưng có để túi cát, khi có hiệu lệnh bò cô bò thẳng hướng về phía trước kết hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thẳng , bò thật khéo léo không để rơi túi cát hết đường thẳng cô đứng dậy về chỗ ngồi.</p> <p>- Hỏi trẻ: Cô vừa vận động cơ bản gì?</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô cho 1 trẻ lên làm mẫu, cả lớp quan sát và nhận xét. - Hỏi trẻ tên vận động cơ bản - Cô cho trẻ thực hiện lần lượt - Cô cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện 2-3 lần. - Cô bao quát và hd thêm cho những trẻ còn lúng túng. - Cô động viên khuyến khích trẻ và sửa sai cho trẻ.</p>	<p>-Trẻ tập BTPTC</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	---

<p>c. TCVD: Nu na nu nống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô thấy các vận động rất tốt. Cô khen tất cả các con. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cùng chơi với trẻ. + Cách chơi: Những người chơi ngồi xếp hàng bên nhau, duỗi thẳng chân ra, tay cầm tay, vừa nhịp tay vào đùi vừa đọc các câu đồng dao. Mỗi từ trong bài đồng dao được đập nhẹ vào một chân, bắt đầu từ đầu tiên của bài đồng dao là từ "nu" sẽ đập nhẹ vào chân 1, từ "na" sẽ đập vào chân 2 của người đầu, tiếp theo đến chân của người thứ hai thứ ba...theo thứ tự từng người đến cuối cùng rồi quay ngược lại cho đến từ "trống" . Chân của ai gặp từ "trống" thì co chân đó lại. + Luật chơi: Ai co đủ hai chân đầu tiên người đó sẽ về nhất, ai co đủ hai chân kế tiếp sẽ về nhì... người còn lại cuối cùng sẽ là người thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần - Cô động viên, nhận xét trẻ chơi. * Hoạt động 3: Hồi tĩnh : - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1, 2 phút. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ đi nhẹ nhàng
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCD: Quan sát “Thời tiết trong ngày”**

- **TCVD: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cho trẻ xếp hàng điễm danh. - Hát bài : Đi chơi</p> <p>2.Hoạt động 2: Nội dung * Quan sát: Thời tiết trong ngày - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Gieo hạt - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* Chơi theo ý thích - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HD - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

III. Hoạt động chiều

-Trẻ nghe hát dân ca

1. Mục đích - Yêu cầu

* Kiến thức

- Trẻ biết tên bài hát “Lý chiều chiều” và bài hát thuộc làn điệu dân ca Nam bộ.
- Trẻ biết nội dung bài hát nói về tình cảm yêu thương gia đình, bố mẹ và ông bà.

***Kỹ năng**

- Trẻ lắng nghe trọn vẹn bài hát, hứng thú và hưởng ứng theo giai điệu bài hát.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, PT ngôn ngữ và khả năng ghi nhớ cho trẻ.

***Thái độ**

- Trẻ yêu quý, kính trọng tình cảm gia đình và yêu thích âm nhạc dân ca.

2. Chuẩn bị

- Màn hình tivi có nhạc bài “Lý chiều chiều”
- Hình ảnh minh họa về gia đình, bố mẹ, ông bà.
- Không gian rộng rãi để trẻ dễ dàng di chuyển

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>* HD1.Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh ảnh về gia đình, sau đó hỏi trẻ về gia đình, tình cảm yêu thương trong gia đình. - Cô hỏi trẻ có muốn nghe một câu chuyện về tình cảm gia đình không, từ đó dẫn dắt vào bài hát. <p>* HD2.Nghe cô hát dân ca “Lý chiều chiều”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát kết hợp với cử chỉ, điệu bộ và giọng hát nhẹ nhàng, truyền cảm, khuyến khích trẻ hưởng ứng theo. - Cô giới thiệu tên bài hát “Lý chiều chiều” và tên tác giả, tên dân ca (dân ca Nam bộ). - Cô hát khuyến khích trẻ lắng nghe giai điệu và hưởng ứng cùng cô, vỗ tay theo nhịp. - Cô cho trẻ nghe bài hát trên tivi hoặc xem video minh họa, khuyến khích trẻ hưởng ứng theo giai điệu. <p>* HD3.Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện với cô

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 29 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

HOẠT ĐỘNG: TRẺ CHƠI VỚI CHAI NHỰA

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và 1 số đặc điểm, công dụng của chai nhựa
- Trẻ biết thực hiện 1 số thao tác của đôi bàn tay: Nắm, gõ, bóp, xoáy mở
- Trẻ nhận biết màu sắc của chai nhựa và nắp chai

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Rèn kỹ năng nghe, nói

c. Thái độ

- Mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.

II. Chuẩn bị:

- Vỏ chai nhựa, rô to
- Bài hát “Đu quay”
- Lốp học thoáng, bằng phẳng.
- Vỏ chai nhựa, rô to.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Mùa hè đến” - Các con vừa hát bài hát gì? - Các con ạ, mùa hè đã đến tuy thời tiết oi bức nóng nực nhưng cũng là dịp để chúng ta đi du lịch khắp nơi đấy. Cô vừa kết thúc một chuyến du lịch đầy ý nghĩa. Và cô mang về cho các con một điều bí mật đấy. - Các con có muốn khám phá điều bí mật đó không? - Cô cho một trẻ lên khám phá “Chiếc túi kỳ lạ” (Chai nhựa) - Cô phát cho mỗi trẻ 1 chai nhựa. <p>* Hoạt động 2: Bé biết gì về chai nhựa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa dành tặng cho các con món quà gì? (Chai nhựa) - Trẻ nói “Chai nhựa” : Tổ, nhóm, cá nhân - Đây là cái gì của chai nhựa? (Nắp chai) - Trẻ chỉ vào và nói “Nắp chai” - Nắp chai có màu gì? (màu xanh) 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ lắng nghe -Trẻ hào hứng -Trẻ nhận -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời

<p>- Chai nhựa dùng để làm gì?</p> <p>- GD: Cái chai có rất nhiều tác dụng, vừa dùng để đựng nước lại vừa dùng để chơi 1 số trò chơi. Vì vậy nên giữ gìn cẩn thận, cất gọn sau khi uống hết nước và sau khi chơi ..</p> <p>* Chơi với chai nhựa</p> <p>- Để uống nước trong chai con sẽ làm gì? (Vặn mở, đóng nắp chai)</p> <p>Trẻ thực hành vặn mở, đóng nắp chai</p> <p>- Cô cho trẻ thổi hơi vào trong chai</p> <p>+ Khi thổi hơi vào trong chai con thấy có tiếng gì?</p> <p>-> Khi thổi vào trong chai có tiếng “u u” phát ra. Thổi nhẹ thì tiếng phát ra nhỏ, thổi mạnh tiếng phát ra càng lớn.</p> <p>- Cô cho trẻ tập vài động tác với chai theo nhạc bài hát “Đu quay”</p> <p>- Cô khen trẻ bằng cách vỗ chai vào lòng bàn tay</p> <p>+ Khi cô vỗ chai vào lòng bàn tay có tiếng gì phát ra đấy?</p> <p>+ Cô cho trẻ vỗ tự do vào lòng bàn tay</p> <p>- Để tiếng vỗ nhỏ/to thì chúng mình sẽ làm thế nào?</p> <p>Yêu cầu trẻ vỗ tạo ra âm thanh nhỏ/ to</p> <p>- Cô cùng trẻ vỗ và hát bài “Em búp bê”</p> <p>- Cô lăn vỏ chai dưới bề mặt phẳng và dưới lòng bàn tay và hỏi trẻ :</p> <p>+ Cô đang làm gì?</p> <p>+ Để lăn vỏ chai xa hơn cô phải làm như thế nào?</p> <p>- Cho trẻ chơi lăn chai tự do xung quanh lớp, khuyến khích trẻ nói “lăn chai”.</p> <p>- Giáo dục trẻ không giẫm vào vỏ chai, nếu không sẽ bị ngã. (Kết hợp nhạc không lời)</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô và trẻ cùng lăn chai dần về vị trí và chuyển hoạt động</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hiện và trả lời cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Nhật lá rụng trong sân trường

- TCVD: Về đúng nhà

- Chơi tự do: Chơi trong vườn cổ tích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi

- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

III. Hoạt động chiều

- Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách cất, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.
- Rèn kỹ năng phân loại, sắp xếp gọn gàng, hợp tác cùng bạn.
- Hình thành thói quen giữ gìn đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, ngăn nắp.

2. Chuẩn bị

- Các kệ, hộp, giỏ, thùng phân loại có dán nhãn/hình ảnh (xe, búp bê, xếp hình, thú nhồi bông...).
- Khăn lau nhỏ cho trẻ vệ sinh đồ chơi trước khi cất.
- Một số đồ chơi bày lộn xộn trong lớp.
- Nhạc vui tươi (có thể bật khi trẻ thực hiện).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video : Đồ dùng để ở đâu - Cô hỏi: “Sau khi chúng mình chơi xong, đồ dùng, đồ chơi để lung tung thì điều gì sẽ xảy ra?” - Cho trẻ trả lời cô gợi mở: - Vậy để lớp mình sạch sẽ, chúng ta cùng nhau sắp xếp nhé! <p>* Hướng dẫn cách sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các kệ, hộp đựng đã dán nhãn hình ảnh - Hỏi: “Xe ô tô thì cất vào đâu? Búp bê cất chỗ nào?” - Hướng dẫn trẻ lau sạch rồi cất đúng nơi. <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm phụ trách một loại đồ chơi. - Bật nhạc nhẹ nhàng, trẻ vừa sắp xếp vừa thi đua xem nhóm nào nhanh – gọn – sạch. <p>* Nhận xét – củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng trẻ quan sát lớp sau khi đã gọn gàng. - Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý. <p>=>Giáo dục trẻ: “Mỗi khi chơi xong, chúng mình nhớ cất đồ chơi đúng chỗ để lớp mình luôn sạch</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện

<p>- Câu chuyện này sẽ hay hơn khi cô kể cùng với tranh minh họa đấy!</p> <p>Bây giờ các con nhẹ nhàng về ghế ngồi cùng nhìn lên tranh và lắng nghe cô kể câu chuyện này nhé!</p> <p>* Lần 2: Cô kể kết hợp h/a.</p> <p>*. <i>Trích dẫn, giảng giải, đàm thoại</i></p> <p>- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?</p> <p>- Trong câu chuyện có những ai?</p> <p>Cô kể trích dẫn: <i>“Buổi sáng, bé thức dậy và mở cánh cửa sổ ra. Bé thấy ngoài trời nắng đẹp và có một chú Chim đậu trên cành cây đang hót líu lo, líu lo”</i>.</p> <p>- Cô giảng nội dung: Buổi sáng bé thức dậy, bé mở cửa sổ ra, bé thấy nắng đẹp và chú chim đang hót ở trên cành cây.</p> <p>- Bé nhìn thấy gì?</p> <p>- Cô cho trẻ nhận xét câu trả lời của bạn và chốt câu trả lời đúng</p> <p>- Cô trích dẫn:</p> <p>- <i>Bé nói Chào chú Chim. Chúc chú một buổi sáng vui vẻ.</i></p> <p>- <i>Chú Chim nói rồi rít. Chào bé ngoan! Chút chút, chút chút.</i></p> <p><i>Bé vẫy vẫy tay chào Chim và chú Chim vẫy hai cánh chào bé.</i></p> <p>- Nội dung của đoạn truyện này nói về bé ngoan và chú chim chào nhau.</p> <p>+ Bé chào chú chim như thế nào?</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại lời bé chào chú chim</p> <p>+ Chú chim chào bé như thế nào?</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại lời chim chào bé</p> <p>- Cô cho trẻ nhận xét câu trả lời của bạn và chốt câu trả lời đúng</p> <p>* Lần 3:</p> <p>- Các con ạ! Câu chuyện “Chào buổi sáng” còn rất hay khi được 1 cô giáo kể đấy, chúng mình cùng hướng lên màn hình máy tính lắng nghe cô giáo kể nhé.</p> <p>- Cô bật máy tính</p> <p>- Các con ơi, qua câu chuyện chúng mình thấy bé biết yêu quý và biết chào hỏi rất vui vẻ.</p> <p>Vậy các con đã biết chào chưa?</p> <p>- Các con cùng quay lại khoanh tay chào các cô giáo nào.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chào các cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Ra chơi</p>
---	---

Chuyên hoạt động: Bây giờ chúng mình cùng cô giáo đi ra ngoài ngắm những tia nắng ấm áp nào.	
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Vườn rau cải thìa”**

- **TCVĐ: Chó sói xấu tính**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và lợi ích của rau đối với bữa ăn gia đình.
- Trẻ nhận biết được màu của rau, nói đúng, rõ ràng
- Trẻ hào hứng tham luận khi cô hỏi.

2. Chuẩn bị

- Vườn rau cải thìa.
- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

HĐ của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ trước khi cho trẻ ra sân - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. + Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo... - Định hướng cho trẻ vào hoạt động: <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát, đàm thoại: Quan sát vườn rau cải thìa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát bài hát: “Khúc hát dạo chơi” - Cô cho trẻ quan sát - Trẻ nêu những đặc điểm mà trẻ được nhìn thấy, sờ thấy - Đàm thoại, trả lời câu hỏi của cô. + Cây rau to hay nhỏ? + Rễ cây như thế nào? + Ngoài rễ cây còn có gì nào? + Cuống và lá rau như thế nào? - Các con được ăn rau cải thìa chưa? - Nhà con mẹ thường làm món ăn gì từ rau cải thìa? (nấu canh, luộc...) - Ngoài rau cải thìa các con còn biết loại rau gì nữa nào? <p>=> Cô củng cố lại các ý trẻ đã trả lời, giáo dục trẻ ăn nhiều rau xanh rất tốt cho da và hệ tiêu hóa.</p> <p>* Chơi trò chơi vận động: Chó sói xấu tính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. * Chơi tự do - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích, vẽ nguệch ngoạc trên sân trường - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

- Trẻ nghe nhạc dân ca **Inh lá ơi**

- Trò chơi: **Ô cửa bí mật**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết bài hát “Inh lá ơi” là một làn điệu dân ca Tây Bắc.
- Trẻ biết lắng nghe, cảm nhận giai điệu êm dịu, trữ tình của bài hát.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, ghi nhớ giai điệu.
- Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe, phản ứng theo âm thanh.
- Luyện kỹ năng quan sát, ghi nhớ hình ảnh qua trò chơi “Ô cửa bí mật”.
- Hứng thú, vui vẻ khi nghe nhạc.
- Biết giữ trật tự, không làm ồn khi nghe nhạc.
- Hợp tác cùng bạn trong trò chơi, biết chờ đến lượt.

2. Chuẩn bị

- Bản nhạc “Inh lá ơi” (không lời hoặc có lời nhẹ nhàng).
- Loa, máy phát nhạc.
- Màn hình, bảng, hoặc 3–4 “ô cửa bí mật” (tấm bìa có thể mở ra, bên trong có hình ảnh: hoa, núi rừng, cô gái dân tộc, nhạc cụ dân tộc...).
- Ghế ngồi hình vòng tròn, không gian yên tĩnh.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*HĐ1. Ổn định – Gây hứng thú (2 phút)</p> <p>-Cô: Cho trẻ nghe tiếng sáo nhẹ nhàng, hỏi: “Các con nghe xem tiếng gì đây?”</p>	<p>- Trẻ nghe và TL</p>

<p>-Gợi mở: “Đây là tiếng sáo của các bạn vùng núi Tây Bắc đó. Ở nơi đó có bài hát rất hay tên là <i>Inh lả ơi</i>, hôm nay cô và các con cùng nghe nhé!”</p> <p>*HD2. Nghe nhạc dân ca “Inh lả ơi” (7–8 phút)</p> <p>-<i>Lần 1</i>: Cô mở nhạc, cho trẻ ngồi yên lắng nghe.</p> <p>+Con nghe bài hát có hay không? Bài hát có êm dịu hay sôi động?”</p> <p>-<i>Lần 2</i>: Cô cùng trẻ làm động tác nhẹ nhàng theo nhịp (đưa tay, lắc lư, nghiêng đầu theo giai điệu).</p> <p>Động viên “Các con lắng nghe thật tốt, làm động tác thật mềm mại nhé!”</p> <p>-Cô mở lại đoạn nhạc ngắn, cho trẻ đoán xem đó là BH nào.</p> <p>*Trò chơi: “Ô cửa bí mật”</p> <p>-Cô giới thiệu cách chơi: Cô có các “Ô cửa bí mật” đánh số 1–3. Sau mỗi ô là một hình ảnh có liên quan đến bài hát hoặc chủ đề (ví dụ: cô gái dân tộc, chiếc khăn piêu, núi rừng, hoa ban...).</p> <p>-<i>Luật chơi</i>: Trẻ chọn một ô cửa, mở ra đoán xem bên trong là hình gì.</p> <p>→ Cô gợi ý, củng cố: “Đây là hoa gì? Ở vùng nào có hoa ban nở trắng nhỉ?”</p> <p>-<i>Cô – Trẻ cùng chơi</i>: Mời lần lượt từng trẻ lên mở ô cửa, cả lớp quan sát, trả lời.</p> <p>-Cô nhận xét, khích lệ trẻ.</p> <p>4. Kết thúc – Hồi tĩnh</p> <p>-Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cùng nghe lại đoạn cuối bài “Inh lả ơi”.</p> <p>-Cô nói nhẹ nhàng: “Bài hát giúp chúng mình yêu thêm vùng núi Tây Bắc xinh đẹp, đúng không nào?”</p> <p>-Dặn dò: “Bây giờ chúng mình cùng về lớp rửa tay, uống nước và chuẩn bị ăn chiều nhé!”</p>	<p>-Trẻ TL</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 31 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LV.PTTCKNXH&TM

- DẠY HÁT: NU NA NU NỔNG

- NGHE HÁT: CHIM MẸ CHIM CON"

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát " Nu na nu nổng ", tác giả Phạm Thị Sửu.

- Trẻ hiểu nội dung bài hát “Nu na nu nổng”, trẻ hát được bài hát dưới sự hướng dẫn của cô.

-Trẻ biết tên bài hát “ Chim mẹ chim con”, biết lắng nghe trọn vẹn giai điệu của bài hát và vận động ngẫu hứng theo lời ca.

b. Kỹ năng:

Giúp trẻ hát trọn câu. Trẻ phát âm rõ tiếng

c. Thái độ

- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị:

- Giáo án điện tử, dụng cụ âm nhạc

- Đĩa bài hát " Nu na nu nổng ",

-Xác xô đủ cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

HD của cô	HD của trẻ
<p>* Hoạt động 1. Ổn định tổ chức:</p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh ảnh các bé đang chơi trò chơi dân gian. Cô giới thiệu tên bức tranh. Cô hỏi trẻ :</p> <p>+ Trong tranh có ai?</p> <p>+ Các bạn đang chơi trò chơi gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ: Chơi đoàn kết với bạn bè.</p>	<p>-Trẻ xem tranh và đàm thoại cùng cô</p>
<p>* Hoạt động 2: Bài mới</p> <p>- Cô giới thiệu bài hát “Nu na nu nổng” của tác giả Phạm Thị Sửu.</p> <p>- Cô hát lần 1: Cô kết hợp với nhạc và thể hiện tình cảm</p> <p>+ Cô hỏi trẻ tên bài hát ? (Nu na nu nổng) của tác giả nào? (Phạm Thị Sửu.)</p> <p>- Cô hát lần 2: Kết hợp với nhạc cụ.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ tên bài hát ? (Nu na nu nổng) của tác giả nào? (Phạm Thị Sửu.)</p> <p>- Lần 3: Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát.</p> <p>+ Các con vừa nghe giai điệu bài hát gì?</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

<p>+ Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về 1 em bé đi học không khóc nhè, em được mẹ dắt đi học và đến lớp e liền chào cô.</p> <p>- Cô dạy trẻ hát:</p> <p>+ Cả lớp hát 2- 3 lần</p> <p>+ Cô chú ý lắng nghe, sửa sai lời, sai nhạc cho trẻ</p> <p>+ Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát.</p> <p>+ Cô khuyến khích trẻ hát to, rõ ràng, chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Động viên, khuyến khích trẻ kịp thời.</p> <p>* Giáo dục: Các con đi học phải ngoan, không được khóc nhè, biết nghe lời cô giáo và bố mẹ. gặp người lớn các con phải chào hỏi để trở thành em bé ngoan.</p> <p>* Nghe hát “Chim mẹ chim con”</p> <p>Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Lần 1: Cô hát cho trẻ nghe:</p> <p>+ Cô hỏi trẻ tên bài hát? Tên tác giả?</p> <p>- Lần 2: Cô hát kết hợp nhạc và cử chỉ điệu bộ.</p> <p>+ Giảng nội dung: Bài hát chim mẹ chim con cho chúng ta thấy đàn chim nhỏ đang tung tăng dạo chơi bên mẹ, được chim mẹ rang rộng đôi cánh che chở yêu thương. Cũng giống như các bé yêu của cô hàng ngày đến trường vui đùa cùng các bạn và được cô giáo yêu thương, chăm sóc để chiều về bác con lại được trở về mái nhà ấm áp bên mẹ cha như những chú chim nhỏ bay về tổ của mình..</p> <p>- Lần 3: Cô mở băng đĩa và mời cả lớp hát và vận động cùng cô.</p> <p>- Cùng cô: hỏi trẻ tên bài học hôm nay con được hát bài gì? do ai sáng tác?</p> <p>* Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài hát ““Nu na nu nống” của tác giả Phạm Thị Sửu</p>	<p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ hát và ra chơi</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **Quan sát:** Thăm quan nhà bảo vệ và công việc của bác bảo vệ
- **TCVD:** Bịt mắt bắt dê
- **Chơi tự do:** Chơi với sỏi phấn, lá cây

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết bác bảo vệ làm việc ở công trường, có nhiệm vụ mở – đóng cổng, trông xe, giữ trường an toàn.
- Nhận biết một số đồ dùng của bác: mũ, chìa khóa, ghế, sổ ghi chép, bộ đàm.
- Phát triển kỹ năng quan sát, chú ý, trả lời câu hỏi ngắn.
- Biết chào hỏi, giao tiếp lễ phép.
- Phát triển ngôn ngữ qua trò chuyện, bắt chước lời nói.
- Biết yêu quý, kính trọng bác bảo vệ.
- Giữ gìn vệ sinh, không nghịch đồ của người khác.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Công trường – phòng bảo vệ
- Sân trường sạch, có khoảng không gian để tổ chức trò chơi vận động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cùng trẻ hát bài: “Cháu yêu cô chú công nhân” hoặc “Trường chúng cháu là trường mầm non”. -Cô trò chuyện: “Các con ơi, sáng đến trường ai mở cổng cho mình vào nhỉ?” → Dẫn dắt: “Hôm nay cô và các con cùng đi thăm bác bảo vệ nhé!” <p>2. Hoạt động 2:</p> <p>*Cô dẫn trẻ đến thăm nhà bảo vệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Giới thiệu bác bảo vệ, nơi làm việc của bác. -Cho trẻ quan sát: ghế, sổ, mũ, chìa khóa, bộ đàm... -Cho bác bảo vệ nói đôi lời về công việc: mở cổng, trông xe, ghi chép... <p>*Đàm thoại cùng trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> +Bác bảo vệ làm gì hằng ngày? +Bác có những đồ dùng gì? +Khi gặp bác, con làm gì để thể hiện sự lễ phép? <p>-Trẻ chào bác bảo vệ: “Cháu chào bác ạ!”</p> <p>* Trò chơi: “Bác bảo vệ mở cổng”</p> <p>-Cô hd cách chơi: Cô làm bác bảo vệ, các bé là các bạn nhỏ đến trường. Khi cô nói: “Bác bảo vệ mở cổng”, trẻ cùng giơ tay làm động tác mở cổng và bước qua. Khi cô nói: “Cổng đóng lại rồi”, trẻ đứng im, giơ tay khoanh trước ngực.</p> <ul style="list-style-type: none"> +Cô có thể xen lẫn: “Bác bảo vệ đi tuần – các bé đi nhẹ nhàng theo bác”, “Bác bảo vệ nghe bộ đàm” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi
<p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cùng trẻ tặng hoa cho bác bảo vệ. -Cô nhận xét, khen trẻ biết chào bác, biết quan sát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi

-Trở về lớp: cho trẻ xem lại tranh ảnh bác bảo vệ và trò chuyện củng cố: Bác bảo vệ làm việc ở đâu? Bác làm gì cho trường mình?	
---	--

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

*Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

* Thái độ

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
<p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe

TUẦN 2:**Chủ đề nhánh: CÁC CÔ NUÔI DƯỠNG**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 03/11/2025 đến ngày 07/11/2025)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*.Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục.
- MT7*.Trẻ biết tên vận động “Ném bóng về phía trước”. Trẻ biết ném bóng về phía trước theo hướng dẫn của cô
- MT10*.Trẻ biết nhặt, gấp đồ vật
- MT18*. Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của trứng rán, trứng luộc.
- MT21*.Nhận biết, sử dụng được một số đồ dùng quen thuộc.
- MT33*.Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ.
- MT37.Trẻ được làm quen với sách.
- MT48*. Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát “Ngày đầu tiên đi học”, trẻ hát được bài hát dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ biết chơi trò chơi âm nhạc dưới sự hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Luyện vận động khéo léo của đôi tay, chân không dẫm vào vạch
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát
- Rèn sự khéo léo của các ngón tay, kỹ năng quan sát, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.
- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giúp trẻ hát trọn câu.
- MT32.Trẻ phát âm rõ tiếng

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

2. Chuẩn bị**a. Trang trí, tạo môi trường lớp học**

- Trang trí tranh ảnh về các kiểu nhà khác nhau.
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.

- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thẻ dực sáng

3.3. Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc thao tác vai: Nấu ăn
- Góc HĐVĐV: Xếp đường tới TMN.
- Góc thư viện: Xem tranh, ảnh về các cô nhà bếp và một số công việc của các cô.
- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá.

b. Mục đích, yêu cầu.

* Kiến thức:

- Trẻ biết tên các góc chơi và nội dung hoạt động ở từng góc.
- Biết một số công việc của cô nhà bếp, cô giáo, cô lao công.
- Biết cách chơi một số trò chơi đơn giản như nấu ăn, xếp đường, tưới cây, xem tranh.

* Kỹ năng:

- Phát triển vận động tinh và vận động thô qua các hoạt động: xếp, tưới, lau, cầm nắm.
- Luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, biết chia sẻ đồ chơi.
- Biết quan sát, diễn đạt, gọi tên sự vật, hành động.

* Thái độ:

- Hứng thú, tích cực khi tham gia hoạt động góc.
- Biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết, lễ phép.
- Yêu quý cô giáo, cô nhà bếp, yêu thiên nhiên.

II. CHUẨN BỊ

Không gian chia rõ 4 góc:

Góc thao tác vai: Bộ đồ chơi nấu ăn, tạp dề, nồi, chảo, bát, thìa, rau – củ – quả giả.

Góc HĐVĐV: Khối gỗ, ống nhựa, hộp sữa, xe đồ chơi, mô hình trường mầm non.

Góc thư viện: Tranh ảnh về cô nhà bếp, sách, ghé nhỏ, kệ tranh.

Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới mini, khăn mềm, chậu nước nhỏ.

- Nhạc nhẹ nền cho giờ chơi.

- Trang phục gọn gàng, an toàn cho trẻ.

* Tiến hành:

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: bác bảo vệ, khu xếp đường tới trường mầm non vệ, khu xem tranh, khu hoạt động với đồ vật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.

- Góc thao tác vai – Nấu ăn:

+Trẻ phân vai: cô đầu bếp, người giúp việc, khách ăn.

+Cô gợi ý: “Cô đầu bếp nấu món gì? Mời bạn ăn thế nào?”

+Cô bao quát, hỗ trợ, khen trẻ biết chia sẻ, nói lời mời lễ phép.

- Góc hoạt động với đồ vật – Xếp đường tới Trường Mầm Non:

+Trẻ chọn vật liệu, cùng nhau xếp đường.

+Cô gợi ý: “Con xếp thêm cầu cho xe đi qua nhé!”

+Khen trẻ khéo tay, sáng tạo.

-Góc thư viện – Xem tranh, ảnh cô nhà bếp:

+Trẻ xem tranh, chỉ và gọi tên hình ảnh.

+Cô hỏi: “Cô nhà bếp đang làm gì vậy con?”

+Cô động viên, khen trẻ biết quan sát, nói đúng.

-Góc thiên nhiên – Tưới cây, lau lá:

+Cô hướng dẫn trẻ cách tưới, lau lá nhẹ tay.

+Quan sát, nhắc trẻ không tưới quá nhiều.

+Khen trẻ biết chăm cây, yêu thiên nhiên.

- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Hoạt động: Bé làm quà tặng cô nuôi

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 03 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

-NHẬN BIẾT: TRỨNG RÁN, TRỨNG LUỘC

-HÁT: MỜI BẠN ĂN

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của trứng rán, trứng luộc.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

II. chuẩn bị:

- Đồ dùng: tranh ảnh trứng rán, trứng luộc, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>*Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Mời bạn ăn.</p>	-Trẻ đọc

<p>+ Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Bài thơ nói về điều gì?</p> <p>=> Bài hát nói về các bạn nhỏ phải ăn đủ chất cho cơ thể luôn khỏe mạnh. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì.</p> <p>*Hoạt động 2. Nhận biết: Trứng rán, trứng luộc.</p> <p>* Trứng rán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện hình ảnh “Trứng rán” và hỏi trẻ - Cô có hình ảnh về cái gì? - À đúng rồi đây là Trứng rán đấy. - Cô nói từ “Trứng rán” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Trứng rán” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. <p>+ Trứng rán bổ sung chất gì cho cơ thể?</p> <p>=> Đây là hình ảnh trứng rán, trứng bổ sung protein cho cơ thể khỏe mạnh nên ở nhà mẹ nấu trứng các con nhớ ăn trứng nhé.</p> <p>* Trứng luộc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện hình ảnh trứng luộc và hỏi trẻ <p>+ Cô có hình ảnh cái gì đây?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói từ “Trứng luộc” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Trứng luộc” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. <p>+ Trứng luộc khi bóc vỏ ra có màu gì?</p> <p>=> Đây là hình ảnh trứng luộc, khi chín bóc vỏ ra sẽ là màu trắng, trứng luộc cung cấp chất protein cho cơ thể rất tốt..</p> <p>+ Cô vừa dạy các con bài học gì?</p> <p>* Trò chơi: Bạn nào nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>*Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ nghe</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>Bạn nào nhanh</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCD:** Trò chuyện về công việc của cô nuôi dưỡng

- **TCVD:** Kéo co.

- **Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời.

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cô nuôi dưỡng là người nấu cơm, nấu cháo, chia thức ăn, rửa bát, lau dọn giúp các con có bữa ăn ngon.

- Biết một số đồ dùng của cô nuôi: nồi, muôi, tạp dề, mũ bếp, bát, thìa.

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ.

- Tập nói trọn câu, biết trả lời câu hỏi đơn giản.

- Biết đi theo hàng, giữ trật tự khi tham quan.

- Trẻ yêu quý, kính trọng cô nuôi dưỡng.

- Biết cảm ơn, giữ vệ sinh khi ăn để cô đỡ vất vả.

2. Chuẩn bị

- Không gian ngoài trời sạch sẽ, an toàn.

- Dụng cụ cô nuôi: nồi, muôi, tạp dề, mũ bếp, bát nhựa, thìa...

- Một số bức ảnh cô nuôi đang nấu ăn, chia cơm, rửa bát.

- Hoa nhỏ hoặc thiệp tặng cô nuôi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ khởi động bằng bài hát “<i>Cô và mẹ</i>”</p> <p>- Trò chuyện: Các con ơi, buổi trưa ở trường ai là người nấu cơm, nấu cháo cho chúng mình ăn ngon nhỉ?</p> <p>→ Dẫn dắt: “Hôm nay, cô và các con sẽ ra ngoài trời trò chuyện và quan sát công việc của cô nuôi dưỡng nhé!”</p>	<p>- Trẻ đi dạo cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 2. Quan sát – trò chuyện</p> <p>- Cô dẫn trẻ đến gần khu vực bếp ăn (đứng ở khoảng cách an toàn).</p> <p>- Cho trẻ quan sát:</p> <p>+ Cô nuôi mặc tạp dề, đội mũ, đang chia thức ăn hoặc rửa bát.</p> <p>+ Một số dụng cụ: nồi, muôi, khay cơm, thìa, bát.</p> <p>- Cô giới thiệu: Đây là cô nuôi – người nấu cơm, chia cháo và rửa bát cho các con mỗi ngày.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ Qs</p>
<p>* Đàm thoại cùng trẻ:</p> <p>- Cô nuôi đang làm gì vậy con?</p> <p>- Cô dùng gì để nấu ăn?</p> <p>- Cô nấu cơm cho ai ăn?</p> <p>- Cơm cô nấu có ngon không?</p>	<p>- Trẻ TL</p>
<p>* Giáo dục: Cô nuôi rất vất vả, nên khi ăn con nhớ ăn ngoan, không làm rơi cơm nhé</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>* Trò chơi 1: “Cô nuôi làm việc”</p> <p>-Cô giới thiệu cách chơi: Cô hô một hành động, trẻ làm theo: +“Cô nuôi nấu cơm” → trẻ giả vờ đảo cơm. +“Cô nuôi rửa bát” → trẻ giả vờ rửa bát. +“Cô nuôi lau bàn” → trẻ lau bàn nhẹ nhàng. +“Cô nuôi nghỉ tay” → trẻ đứng im, vỗ tay hát.</p> <p>* Trò chơi 2: “Mang cơm cho bạn”</p> <p>-Chuẩn bị: Một số khay nhựa hoặc cốc giả làm “suất ăn”.</p> <p>-Cách chơi: +Cô đặt khay ở đầu hàng. +Khi nghe hiệu lệnh “Cô nuôi chia cơm!”, từng bé bê khay nhẹ nhàng “mang cơm” đến bàn bạn. +Bạn nhận “cơm” nói: “Cháu cảm ơn cô ạ!”</p> <p>*HD3. Kết thúc</p> <p>-Cô cùng trẻ hát lại bài “Cô và mẹ”. -Trẻ chào và tặng hoa cho cô nuôi. -Cô củng cố, khái quát: +Cô nuôi làm công việc gì? +Chúng mình phải làm gì để cô vui?</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ TL</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

-Trẻ nghe hát dân ca

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên bài hát “Bèo dạt mây trôi” và bài hát thuộc làn điệu dân ca Bắc bộ.
- Trẻ biết nội dung bài hát nói về tình cảm yêu thương gia đình, bố mẹ và ông bà.
- Trẻ lắng nghe trọn vẹn bài hát, hứng thú và hưởng ứng theo giai điệu bài hát.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, phát triển ngôn ngữ và khả năng ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ yêu quý, kính trọng tình cảm gia đình và yêu thích âm nhạc dân ca.

2. Chuẩn bị

- Màn hình tivi có nhạc bài “Bèo dạt mây trôi”
- Hình ảnh minh họa về gia đình, bố mẹ, ông bà.
- Giọng hát và cử chỉ, điệu bộ biểu cảm của cô.
- Không gian rộng rãi để trẻ dễ dàng di chuyển.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>* Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh ảnh về gia đình, sau đó hỏi trẻ về gia đình, tình cảm yêu thương trong gia đình.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>

<p>- Cô hỏi trẻ có muốn nghe một câu chuyện về tình cảm gia đình không, từ đó dẫn dắt vào bài hát.</p> <p>* Nghe cô hát dân ca “Bèo dạt mây trôi”</p> <p>- Cô hát kết hợp với cử chỉ, điệu bộ và giọng hát nhẹ nhàng, truyền cảm, khuyến khích trẻ hưởng ứng theo.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát “Bèo dạt mây trôi” và tên tác giả, tên dân ca (dân ca Bắc bộ).</p> <p>- Cô hát khuyến khích trẻ lắng nghe giai điệu và hưởng ứng cùng cô, vỗ tay theo nhịp.</p> <p>- Cô cho trẻ nghe bài hát trên tivi hoặc xem video minh họa, khuyến khích trẻ hưởng ứng theo giai điệu.</p> <p>* Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện với cô</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 4 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐCB: NÉM BÓNG VỀ PHÍA TRƯỚC

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động “Ném bóng về phía trước”
- Trẻ biết ném bóng về phía trước theo hướng dẫn của cô

b. Kỹ năng

- Luyện vận động khéo léo của đôi tay, chân không dẫm vào vạch
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát

c. Giáo dục

- Giáo dục trẻ có ý thức đi học đều, học bài ngoan
- Trẻ hứng thú tham gia vào trò chơi

II. Chuẩn bị.

- Mô hình nhà búp bê
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi thành đoàn tàu vừa đi vừa hát bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu” cô hướng dẫn trẻ đi thành vòng tròn, đi thường, đi bước dài, đi thường đi nhanh, đi chậm, đi thường, đứng lại thành vòng tròn - Cho trẻ xếp thành 2 hàng ngang <p>2. Trọng động</p> <p>a. BTPTC: “Thổi bóng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT: Hô hấp ai thổi giỏi (2lần x 2 nhịp) - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả lỏng + Nhịp 1: Trẻ hít vào thật sâu rồi thực hiện động tác thổi bóng + Nhịp 2: VTTCB - Động tác tay: Giơ tay lên cao (3 lần x 2 nhịp) - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi + Nhịp 1: Trẻ đưa hai tay lên cao + Nhịp 2: Hai tay hạ xuống - Động tác lưng, bụng: (2 lần x 2 nhịp) - TTCB: Chân ngang vai + Nhịp 1: Trẻ cúi xuống + Nhịp 2: VTTCB - Động tác chân: cao - thấp (3 lần x 2 nhịp) - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay chống hông + Nhịp 1: Trẻ nhún chân xuống + Nhịp 2: Trẻ đứng thẳng lên <p>b. VĐCB: “Ném bóng về phía trước”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi! Hôm nay cô và các con cùng thực hiện bài tập “Ném bóng về phía trước” để thực hiện bài tập này các con quan sát cô làm mẫu nhé! * Lần 1: Cô đi mẫu không phân tích * Lần 2: Vừa đi vừa giải thích - Cô đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh cô cúi xuống nhặt bóng trong rổ và hai tay cô cầm bóng, cô đưa bóng ra sau rồi ném mạnh bóng về phía trước. Sau đó cô về cuối hàng đứng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi thành vòng tròn, khởi động theo hướng dẫn của cô - Trẻ tập bài tập - Trẻ hứng thú tập cùng cô - Trẻ quan sát

* Lần 3: Nhấn mạnh điểm chính

- Cô vừa tập cho các con bài tập gì?

- Bạn nào giỏi lên thực hiện cho cô và các bạn cùng xem nào?

(Cô quan sát nếu trẻ làm đúng cô động viên, trẻ làm sai cô nói lại cách tập cho trẻ thực hiện lại)

* **Trẻ thực hiện**

+ Lần 1: Cô cho lần lượt từng trẻ tập 1 lần

Vừa rồi các con vừa lên thực hiện bài tập rồi. Giờ cô cho các con thi đua nhau theo tổ nhé.

+ Lần 2: Cho hai tổ thi đua nhau

+ Lần 3: Cho 1-2 cá nhân trẻ tập

- Các con vừa tập bài vận động gì?

c. TCVD: “Bong bóng xà phòng”

- Hôm nay cô thấy bạn nào cũng rất là ngoan và giỏi đấy, cô tặng cho các con một trò chơi đó là trò chơi “*Bong bóng xà phòng*”

- Cách chơi: Cô nhúng ống hút vào lọ đựng nước xà phòng rồi thổi ra từ từ để bong bóng xà phòng bay ra. Cô khuyến khích trẻ nhảy bật lên cao để với lấy các quả bong bóng.

- Luật chơi: Bạn nào bắt nhiều quả bóng bạn đó là người chiến thắng

- Cô và trẻ chơi 2-3 lần

3. Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng tập

4. Kết thúc

- Cho trẻ hát bài hát ‘Chim mẹ, chim con’

- Trẻ hứng thú tập

- Hai đội thi đua nhau tập.

- 1 -2 trẻ tập

- Trẻ trả lời

- Trẻ hứng thú chơi cùng cô

-Trẻ thực hiện

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Thăm quan nhà bếp

- **TCVD:** Cô nuôi nấu cơm; Mang cơm cho bạn

- **Chơi tự do:** Với sỏi phấn, lá cây.

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ biết trong nhà bếp có các cô nuôi dưỡng làm việc, nấu cơm, nấu cháo, rửa bát, chia cơm cho trẻ.

-Biết gọi tên một số đồ dùng trong bếp: nồi, muôi, khay cơm, bát, thìa, mũ bếp, tạp dề.

-Hiểu được nhà bếp là nơi nấu ăn cho cô và trẻ trong trường, luôn phải sạch sẽ, gọn gàng.

b. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, trả lời câu hỏi ngắn.
- Biết đi theo hàng, giữ trật tự khi tham quan.
- Tập nói câu ngắn gọn: “Cô nuôi nấu cơm”, “Đây là cái nồi”, “Bát ăn cơm ạ”.

c. Thái độ

- Trẻ yêu quý, tôn trọng cô nuôi, biết cảm ơn.
- Có ý thức giữ vệ sinh, không làm bẩn khu vực bếp.

2. Chuẩn bị

- Không gian sân trường và khu bếp sạch, an toàn, không có vật nóng.
- Một số đồ dùng giới thiệu cho trẻ (nồi, muôi, tạp dề, mũ bếp, khay, thìa...).
- Hoa hoặc thiệp nhỏ tặng cô nuôi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>-Cô cho trẻ hát bài: “<i>Cô và mẹ</i>”</p> <p>-Cô hỏi:</p> <p>+Các con ơi, ở trường mình ai nấu cơm cho chúng mình ăn ngon mỗi ngày?</p> <p>+Hôm nay, cô và các con sẽ đi thăm nhà bếp của trường để xem các cô nuôi làm việc nhé!</p> <p>*Hoạt động 2. Quan sát – trò chuyện</p> <p>-Cô dẫn trẻ đến gần khu vực bếp (đứng ở khoảng cách an toàn).</p> <p>-Giới thiệu: “Đây là nhà bếp của trường, nơi các cô nuôi dưỡng nấu ăn cho chúng mình.”</p> <p>-Cho trẻ quan sát và chỉ cho trẻ thấy:</p> <p>+Nồi cơm điện, muôi, khay cơm, thìa, bát, chạn bát, bồn rửa.</p> <p>+Cô nuôi đang đeo tạp dề, đội mũ, làm việc sạch sẽ, cẩn thận.</p> <p>*Đàm thoại cùng trẻ:</p> <p>-Cô nuôi đang làm gì đây?</p> <p>+Cô dùng gì để nấu cơm?</p> <p>+Trong bếp có những gì?</p> <p>+Cô nuôi nấu cơm cho ai ăn? Khi đi qua nhà bếp, các con không chạy nhảy, không nghịch đồ, giữ vệ sinh để cô làm việc an toàn nhé!</p> <p>-Trò chơi 1: “Cô nuôi nấu cơm”</p> <p>+Cách chơi: Cô làm mẫu các động tác: đeo tạp dề – đảo cơm – rửa bát – lau bàn. Trẻ bắt chước theo cô khi nghe hiệu lệnh. Khi cô nói “Cô nuôi nghỉ tay”, trẻ đứng yên, vỗ tay hát “La la la”.</p> <p>-Trò chơi 2: “Mang cơm cho bạn”</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p>

<p>+Chuẩn bị: Khay hoặc cốc nhựa giả làm “suất cơm”.</p> <p>+Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 hàng nhỏ. Khi nghe hiệu lệnh “Mang cơm cho bạn nào”, từng bé mang khay đi nhẹ nhàng đặt lên bàn bạn. Bạn nhận khay nói: “Cháu cảm ơn cô ạ.”</p> <p>*HĐ3. Kết thúc</p> <p>-Cô và trẻ cùng hát lại bài “Cô và mẹ”.</p> <p>-Trẻ tặng hoa, nói lời cảm ơn cô nuôi.</p> <p>-Cô củng cố:</p> <p>+Hôm nay chúng mình thăm quan ở đâu nhỉ?</p> <p>+Cô nuôi làm công việc gì?</p> <p>+Con phải làm gì để cô nuôi vui?</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ TL</p>
---	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Bé làm quà tặng cô nuôi

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết cô nuôi là người nấu cơm, chăm lo bữa ăn cho mình.
- Biết dùng các nguyên vật liệu đơn giản (giấy, hồ, màu) để làm quà tặng cô.

b. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng xé dán, tô màu, phối hợp tay – mắt.
- Biết chia sẻ, chờ lượt, giữ gìn đồ dùng.

c. Thái độ

- Hứng thú tham gia, biết nói lời “tặng cô”, “cảm ơn cô”.
- Biết quý trọng công việc của các cô trong trường.

2. Chuẩn bị

- Giấy màu, hồ dán, bút sáp, màu nước, khay nhỏ.
- Một vài mẫu sản phẩm đơn giản: “Chiếc mũ cô nuôi”, “Bông hoa tặng cô”.
- Nhạc bài: “Cô và mẹ”

3. Tiến hành hoạt động

* Gây hứng thú

- Cho trẻ xem tranh cô nuôi đang nấu ăn.
- Cô hỏi:
- +Ai nấu cơm cho chúng mình ăn hằng ngày nhỉ?
- +Hôm nay các con cùng làm quà tặng cô nuôi nhé!

* Hoạt động chính

- Cô gợi ý:** Các con có thể xé dán chiếc mũ cho cô nuôi, hoặc tô màu bông hoa tặng cô nhé!
- Cô đi từng bàn, hướng dẫn trẻ:
- +Cách chấm keo, đặt giấy nhẹ nhàng.
- Khen ngợi: “Con khéo tay quá, cô nuôi sẽ thích lắm!”
- Trẻ làm xong, cô gợi ý trẻ nói: “Con tặng cô nuôi ạ!”

*Trò chơi nhẹ nhàng

-Trò chơi: “*Cô nuôi đang làm gì?*”

+Cô hô: “*Cô nuôi nấu cơm!*” – trẻ làm động tác đảo nồi.

“*Cô nuôi chia cơm!*” – trẻ giả vờ múc cơm.

“*Cô nuôi nghỉ tay!*” – trẻ vỗ tay cười.

=> Không khí vui, giúp trẻ củng cố nhận biết công việc cô nuôi.

* Kết thúc

-Cô cùng trẻ ngắm sản phẩm, trưng bày tại góc sáng tạo.

-Hát lại bài “*Cô và mẹ*”, vỗ tay, nói lời cảm ơn cô nuôi.

IV. Hoạt động chiều

-Bài “*Bé vui, bé buồn*” –Trang 4,5 sách giáo dục tình cảm và KNXH

1. Mục đích - Yêu cầu

* Kiến thức

-Trẻ nhận biết và phân biệt được hai cảm xúc cơ bản: **vui** và **buồn** qua tranh, nét mặt, tình huống.

-Trẻ biết chỉ và nói được: “*bạn vui*”, “*bạn buồn*”.

-Trẻ hiểu rằng khi vui thì cười, khi buồn thì khóc hoặc mếu.

* Kỹ năng

-Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh và diễn đạt bằng lời.

-Biết thể hiện cảm xúc của bản thân thông qua nét mặt, cử chỉ.

-Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác khi làm việc cùng cô và bạn.

* Thái độ

-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn chia sẻ cảm xúc.

-Biết bày tỏ cảm xúc đúng lúc, biết quan tâm khi bạn buồn.

-Hình thành hành vi tích cực: vui vẻ, thân thiện, không làm bạn buồn.

2. Chuẩn bị

-Sách “*Giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội*” cho mỗi trẻ.

-Tranh ảnh minh họa khuôn mặt “*vui*” và “*buồn*”.

-Gương nhỏ để trẻ soi và bắt chước nét mặt.

-Nhạc bài “*Khuôn mặt đáng yêu*” hoặc “*Cười lên cho tươi đẹp cuộc đời*”.

-Bút sáp để trẻ thực hành nặn hình.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*HD1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <p>-Cô và trẻ cùng hát bài “<i>Khuôn mặt đáng yêu</i>”.</p> <p>Cô hỏi:-</p> <p>+Các con thấy khuôn mặt của mình hôm nay như thế nào?</p> <p>+Khi con được cô khen, con thấy vui hay buồn?</p> <p>-Cô dẫn dắt: “<i>Hôm nay, cô và các con cùng học bài <i>Bé vui – bé buồn</i> để xem khuôn mặt vui và khuôn mặt buồn khác nhau như thế nào nhé!</i>”</p> <p>*HD2. Hoạt động trọng tâm</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>a. Quan sát – Đàm thoại với tranh trong sách</p> <p>-Cô mở sách trang 4–5, hướng dẫn trẻ quan sát. -Cô hỏi gợi mở: +Trong tranh có những bạn nhỏ nào? +Bạn nào đang vui? + Vì sao con biết bạn ấy vui? +Bạn nào đang buồn? +Vì sao bạn ấy buồn? -Cô giúp trẻ gọi tên cảm xúc: “Bạn này vui, bạn này buồn.” -Cô chốt lại: Khi vui thì chúng mình cười, khi buồn thì mặt mếu hoặc khóc. Cô mong các con luôn vui vẻ, ngoan ngoãn nhé!</p> <p>b. Hoạt động thực hành – Trò chơi với sách <i>Hướng dẫn trẻ thực hiện trong sách</i></p> <p>-Cô nói: Các con hãy chỉ và nói xem bạn nào đang vui nhé.” “Bây giờ con nối bạn vui với khuôn mặt vui trong sách.” “Tiếp theo, con chỉ bạn nào đang buồn, rồi nối bạn đó với khuôn mặt buồn.” -Cô hướng dẫn trẻ dùng tay hoặc bút nối nhẹ (nếu có). -Quan sát – gợi ý cho trẻ yếu hoặc chưa phân biệt được. -Cô nhận xét, khen trẻ nối đúng và biết chỉ đúng cảm xúc. *Trò chơi củng cố: “Khuôn mặt nói gì?” -Cô giơ thẻ mặt vui – buồn, trẻ gọi to: “Vui ạ!” – “Buồn ạ!” -Cô đổi nhanh, tạo không khí hào hứng. -Cho trẻ bắt chước nét mặt vui – buồn.</p> <p>*HD3. Kết thúc – Củng cố</p> <p>-Cô hỏi lại: +Hôm nay con học cảm xúc gì? +Khi con vui, con làm gì? +Khi con buồn, con nói gì với cô? -Cho trẻ soi gương và thể hiện khuôn mặt vui. -Cô khen ngợi, động viên trẻ: “Các con thật đáng yêu khi biết thể hiện khuôn mặt vui!” -Hát lại bài “Khuôn mặt đáng yêu” để kết thúc.</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-

-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
 - Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 5 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

-HĐVĐV: NHẶT GẤP ĐỒ VẬT

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết nhặt, gấp đồ vật
- Trẻ nói được tên và nhặt gấp theo yêu cầu của cô.

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của các ngón tay.
- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.

c. Thái độ

- Mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Kẹp inox, kẹp làm từ đũa, kẹp làm từ que kem.
- Dụng cụ đựng: khay đá, chai nhựa.
- Đồ để khắp: sỏi, đá, quả bông, giấy vo.
- Lốp học ngồi hình chữ U.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng
- Kẹp làm từ que kem, kẹp làm từ đũa, kẹp làm từ bìa các tông.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>* HĐ1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô xin mời các con nhẹ nhàng đứng lên vận động cùng cô bài hát “Con chim non” - Các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về con gì nhỉ? - Hôm nay cô thấy lớp mình rất ngoan, cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều quả bông và hạt sỏi. Chúng mình hãy làm những chú chim chăm chỉ đi kiếm ăn nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát và vận động -Trẻ TL
<p>* Hoạt động 2: Hướng dẫn trẻ xâu vòng xen kẽ xanh- đỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu vật mẫu: Cho trẻ quan sát vật mẫu 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện cùng cô -Trẻ TL

<p>+ Trên tay cô cầm gì đây? (Cái chai)</p> <p>+ Và đây là gì đây các con? (quả bông và sỏi)</p> <p>+ Ngoài ra cô còn có gì đây các con?(Dụng cụ gấp)</p> <p>+ Các bạn có muốn cùng cô gấp những quả bông này vào trong chai không</p> <p>Để gấp được nhiều quả bông vào cái chai này các con hãy quan sát cô thực hiện trước nhé.</p> <p>- Cô làm mẫu:</p> <p>Tay phải cô cầm dụng cụ gấp, tay trái cô giữ cái chai. Cô dùng tay phải gấp một quả bông bỏ vào miệng chai. Vậy là cô đã gấp được rồi đấy các con. Tương tự với sỏi cô cũng dùng dụng cụ gấp bên tay phải để gấp những vật tiếp theo đấy.</p> <p>+ Cô vừa thực hiện động tác gì đây các con ? (Gấp vật bỏ vào chai)</p> <p>Để gấp được các vật bỏ vào dụng cụ đựng thì các con phải có dụng cụ để gấp. Khi gấp chúng mình quan sát thật kỹ và làm nhẹ nhàng để gấp cho đúng nhé.</p> <p>- Vậy là cô đã thực hiện xong hoạt động gấp nhật đồ vật rồi đấy.</p> <p>* Hoạt động 3: Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô phát cho mỗi trẻ dụng cụ gấp, dụng cụ đựng và những đồ vật để gấp.</p> <p>- Cô bao quát trẻ thực hiện</p> <p>+ Các con đang làm gì vậy?</p> <p>+ Con đang gấp đồ vật gì thế?</p> <p>- Cô thấy bạn nào làm cũng giỏi, chúng mình tiếp tục hoàn thành để chiếc chai đầy đồ vật trong đó hơn nhé! Bạn nào làm xong rồi các con hãy xoáy nút chai lại để đồ vật không bị đổ ra ngoài.</p> <p>* Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm:</p> <p>- Cô khuyến khích để trẻ tự nhận xét sản phẩm của nhau</p> <p>- Cô nhận xét khen ngợi những trẻ gấp nhanh và nhiều, động viên những trẻ gấp chậm.</p> <p>- Hôm nay cô dạy các con làm gì nhỉ?</p> <p>- Cô thấy các con gấp nhật đồ vật rất là giỏi, cô rất thích những sản phẩm của các con đã làm, vậy chúng mình hãy</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
---	---

<p>cầm những cái chai đã được đựng những đồ vật trong đó cho lên kệ để trưng bày nhé,</p> <p>- Giáo dục trẻ: Các con lưu ý khi chơi với hạt sỏi các con không được cho hạt vào mồm, mũi, tai sẽ gây nguy hiểm cho các con đấy. Khi chơi xong các con phải biết giữ gìn bảo vệ và cất vào đúng nơi quy định.</p> <p>*HD5. Kết thúc:</p> <p>- Cô và trẻ hát bài “Lớp chúng mình” và chuyển hoạt động</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát</p>
---	---------------------------------------

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Cây lộc vừng”**

- **TCVD: Trời nắng trời mưa**

- **Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn.**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm của cây lộc vừng
- Trẻ nắm được cách chơi, chơi đúng luật, trẻ hào hứng vui chơi.
- Chơi theo ý thích trẻ, đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm có cây lộc vừng
- Sắc xô, vòng, hột hạt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Đi cầu đi quán” và đi ra sân. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát cây lộc vừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa trẻ xuống địa điểm có cây lộc vừng để quan sát - Cô đố chúng mình đây là cây gì? - Cây bàng có những bộ phận nào? - Lá cây có màu gì? - Thân cây có màu gì ? - Hoa của cây lộc vừng có màu gì? - Trồng cây lộc vừng để làm gì? <p>=> Giáo dục: Chúng mình phải biết chăm sóc bảo vệ cây, tưới nước cho cây, không bẻ cành để cây lớn lên có nhiều bóng mát</p> <p>* TCVD: Trời nắng trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi (2, 3 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc đồng dao cùng cô - Trẻ trả lời

<p>* Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi vẽ phấn trên sân. - Chơi với đồ chơi cô chuẩn bị: Bóng, vòng. - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	--

III. Hoạt động chiều

- Tô màu cái yếm

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được đặc điểm của cái yếm
- Biết một số màu sắc cơ bản (đỏ, vàng, xanh)
- Trẻ biết cách tô màu trong hình cái yếm.
- Rèn cho trẻ kỹ năng cầm bút đúng cách, tô màu không chòem ra ngoài hình.
- Phát triển vận động tinh của bàn tay, phối hợp giữa tay và mắt.
- Rèn khả năng tập trung, khéo léo, kiên trì khi thực hiện hoạt động.
- Trẻ thích thú, hứng khởi khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Sách tạo hình, bút sáp màu, nhạc “Cái yếm xinh”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>* HĐ1. Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe bài hát “Cái yếm xinh xinh”. - Cô trò chuyện: “Các con ơi, khi ăn cơm bé cần đeo gì để quần áo không bị bẩn?” - Cô giới thiệu: “Hôm nay, cô và các con cùng tô màu cái yếm thật đẹp nhé!” <p>* HĐ2. Hoạt động chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu: + Đây là cái gì? + Cái yếm có màu gì? + Cô tô như thế nào để đẹp? - Cô làm mẫu chậm rãi: + Cầm bút bằng 3 ngón tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trò chuyện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

+ Tô từ trong ra ngoài, không chồm ra ngoài hình. + Chọn màu theo ý thích. - Cô mời trẻ thực hiện: + Cô mở nhạc nhẹ cho trẻ tô. + Quan sát, hướng dẫn trẻ tô đều tay, động viên trẻ chọn màu yêu thích.	- Trẻ thực hiện
*HĐ3. Nhận xét – Kết thúc - Cô cùng trẻ trưng bày sản phẩm. - Gọi trẻ nhận xét sản phẩm của mình và bạn: “Cái yếm của con màu gì?” – “Cái yếm của bạn có đẹp không?” - Cô khen ngợi, động viên: “Các con tô màu rất đẹp, cô thấy ai cũng khéo tay cả!” - Cô và trẻ hát lại bài “Cái yếm xinh xinh”, cất dọn đồ dùng.	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ hát

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 6 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

- Thơ: “GIỜ ĂN”
- Hát: MỜI BẠN ĂN

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh minh thơ, que chỉ tranh, nhạc bài “Mời bạn ăn”.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Mời bạn ăn”. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về điều gì? - Bài hát nói nhắc các bạn nhỏ phải ăn uống đủ chất đấy. Có 1 bài thơ nói rất hay về giờ ăn nữa đấy! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. <p>*Hoạt động 2. Đọc thơ “Giờ ăn”</p> <p>a. Cô đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô đọc diễn cảm. + Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa. <p>b. Đàm thoại - giảng giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa đọc bài thơ gì ? + Bài thơ nói về điều gì? + Có những đồ dùng gì ? + Khi ngồi vào bàn thì cần có những đồ dùng gì gì? + Khi ăn phải xúc như thế nào? + Nếu mà xúc vội vàng thì điều gì xảy ra? <p>=> Giảng giải: Bài thơ nói giờ ăn của các bé, đến giờ ăn ngồi ngay ngắn vào bàn, dùng thìa xúc con thật khéo cẩn thận không làm rơi vãi cơm.</p> <p>c. Dạy trẻ đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần - Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ. <p>+ Cô vừa dạy các con bài thơ gì ?</p> <p>* Trò chơi: Bé vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần. - Nhận xét trẻ chơi <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ hát cùng cô Mời bạn ăn Bé ăn đủ chất</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Giờ ăn Giờ ăn của bé Ngồi vào bàn Bát, thìa, đĩa</p> <p>Xúc gọn gàng Cơm rơi vãi Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Giờ ăn</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi Bé vận động</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>

II. Hoạt động ngoài trời

- **HDCCD: Nhật lá cây, chăm sóc cây**

- **TCVĐ: Lăn bóng**

- **Chơi tự do: Chơi theo ý thích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi

<p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
---	------------------------

III. Hoạt động chiều

-Ngôi thiên: Gia đình yêu thương

1. Mục đích - Yêu cầu

- Giúp trẻ làm quen với việc ngồi yên, hít thở nhẹ nhàng.
- Phát triển sự tập trung, cảm giác thư giãn, vui vẻ.

2. Chuẩn bị

- Không gian yên tĩnh, thoáng mát.
- Có thể bật nhạc không lời nhẹ nhàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>*Hoạt động 1. Ổn định</p> <p>- Cô nói nhẹ nhàng: “Bây giờ các con hãy nhắm mắt lại, hít một hơi thật sâu... và thở ra nhẹ nhàng...”</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>* Hoạt động 2. Thực hiện</p> <p>- Cô làm mẫu và hướng dẫn trẻ:</p> <p>- Trẻ ngồi yên, thở đều theo nhịp của cô (3–5 phút).</p> <p>- Các con hãy tưởng tượng mình đang ở trong vòng tay của bố mẹ... nơi con thấy thật ấm áp và an toàn.</p> <p>- Các con nghe thấy tiếng mẹ gọi, tiếng bố cười... Con thấy mình rất hạnh phúc vì có gia đình yêu thương.</p> <p>- Cô có thể khẽ nhắc: Hít vào con cảm thấy tình yêu... Thở ra con gửi yêu thương đến bố mẹ, ông bà.</p> <p>- Lặp lại 3 lần.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>*Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhẹ nhàng nói: “Bây giờ các con hãy mở mắt ra, mỉm cười thật tươi và nói lời cảm ơn đến gia đình mình nhé!”</p> <p>- Trẻ cùng cô nói: “Con yêu gia đình của con!”</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 07 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- **NGHE HÁT: NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC.**
- **TCAN: HÃY LẮNG NGHE**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát " Ngày đầu tiên đi học ", tác giả
- Trẻ hiểu nội dung bài hát "Ngày đầu tiên đi học", trẻ hát được bài hát dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ biết chơi trò chơi âm nhạc dưới sự hướng dẫn của cô.

b. Kỹ năng

- Giúp trẻ hát trọn câu. Trẻ phát âm rõ tiếng

c. Thái độ

- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

- Giáo án điện tử
- Dụng cụ âm nhạc
- Đĩa bài hát " Ngày đầu tiên đi học "
- Xắc xô đủ cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>*Hoạt động 1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, các con ơi, chúng mình đang học chủ đề gì nhỉ? - Cô cùng các con chơi 1 trò chơi về trường mầm non nhé - Cho trẻ chơi trò chơi: Bé đi học - Các con vừa chơi trò chơi gì? - Thế các con học lớp mấy tuổi rồi? - Khi đến lớp các con được làm gì? (học, được chơi...) 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ trả lời

<p>- Lớp mình có 1 số bạn mới đi học lần đầu. Vậy con có thể nói cảm xúc của mình cho cô và các bạn biết không? (gọi 1,2 trẻ)</p> <p>- Đến lớp chúng mình cảm thấy như thế nào? (vui ạ)</p> <p>* Hoạt động 2: Bài mới</p> <p><i>a. Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học</i></p> <p>- Ngày đầu tiên đi học chúng mình có vui không?</p> <p>- Ngày đầu tiên đến trường có một số bạn còn nhút nhát còn khóc nhè và các bạn được cô giáo, mẹ dỗ dành yêu thương...điều đó được thể hiện trong bài hát:" Ngày đầu tiên đi học"</p> <p>nhạc Nguyễn Ngọc Thiệp, lời Viễn Phương các con cùng lắng nghe cô hát nhé.</p> <p>- Lần 1: Cô hát kết hợp nhạc và cử chỉ điệu bộ</p> <p>+ Cô vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Nhạc và lời do ai sáng tác?</p> <p>- Lần 2: Cô cho trẻ nghe ca sĩ hát (Cô và trẻ hưởng ứng)</p> <p>+ Các con vừa nghe cô ca sĩ bài hát gì? Nhạc và lời do sáng tác?</p> <p>+ Các con có cảm nhận gì về bài hát?</p> <p>+ Bài hát nói về ai?</p> <p>+ Bạn nhỏ trong bài hát khi mới đến trường như thế nào?</p> <p>+ Cô và mẹ đã làm gì?</p> <p>+ Khi bạn nhỏ lớn lên bạn như thế nào?</p> <p>- Nội dung: Ngày đầu tiên đi học bạn nhỏ còn rất nhút nhát còn khóc nhè, bạn được mẹ và cô giáo dỗ dành yêu thương và cho đến bây giờ khi lớn khôn bạn nhỏ vẫn nhớ về ngày xưa nhớ về cô giáo luôn yêu thương chăm sóc mình</p> <p>- Lần 3: Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát</p> <p>+ Các con vừa nghe giai điệu bài hát gì? Nhạc và lời do sáng tác?</p> <p>+ Các con có cảm nhận giai điệu bài hát như thế nào?</p> <p>- Lần 4: Cô hát kết hợp với đạo cụ</p> <p>+ Các con vừa nghe cô hát bài hát gì?</p> <p>+ Cô hát kết hợp với đạo cụ gì?</p> <p>- Lần 5: Xem video (Cả lớp đứng lên cầm đạo cụ hưởng ứng)</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nghe hát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ TL</p>
--	--

<p>- Giáo dục: Đến trường mầm non các con được các cô yêu thương, chăm sóc, vỗ về, được chơi với các bạn, vì vậy các con phải chăm ngoan, biết yêu trường, yêu lớp, yêu cô giáo, yêu thương và chơi đoàn kết với các bạn nhé.</p> <p>* Trò chơi âm nhạc: Hãy lắng nghe</p> <p>Các con nhìn xem cô có gì đây? đây là những dụng cụ âm nhạc như: mõ, trống, xắc xô</p> <p>- Cách chơi: cô mời 1 bạn lên đội mũ chóp kín. Cô làm tiếng kêu của 1 dụng cụ âm nhạc sau đó bạn đó bỏ mũ ra và đoán xem đó là tiếng kêu của nhạc cụ nào và nói tên của các nhạc cụ đó nhé.</p> <p>- Luật chơi: nếu bạn nào đoán sai sẽ phải hát hoặc đọc 1 bài thơ. Các con rõ cách chơi và luật chơi chưa</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần</p> <p>Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: " Ngày đầu tiên đi học"</p>	<p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ hát cùng cô và ra chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “ Bầu trời”**

- **TCVĐ: Tìm bạn.**

- **TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.**

1. Mục đích:

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực. Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Chuẩn bị:

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng.

- Phấn các màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô dẫn trẻ xuống sân cho trẻ đứng chỗ bóng mát và quan sát bầu trời.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát bầu trời.</p> <p>+ Con có nhận xét gì về bầu trời hôm nay?</p> <p>+ Quan sát trên trời chúng mình thấy có gì nào?</p> <p>+ Gió có thổi không? Tại sao con biết?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>+ Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì? + Nếu như trời sắp mưa thì chúng mình sẽ thấy hiện tượng gì? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. * TCVD: Tìm bạn. + Cô cho trẻ vừa chơi vừa hát bài “Tìm bạn thân” + Cho trẻ chơi 3, 4 lần. * CTD: Vẽ tự do trên sân trường. + Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường. + Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi - Trẻ chơi</p>
---	---------------------------------------

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

*Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

* Thái độ

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghé ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p>	<p>- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe</p>

TUẦN 3:**Chủ đề nhánh: CÔ GIÁO CON**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 10/11/2025 đến ngày 14/11/2025)

1. Yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Trẻ biết tập các động tác bài tập phát triển chung.
- MT5*. Trẻ biết bật qua vạch kẻ.
- MT10*. Trẻ biết tên gọi, màu sắc đất nặn, nhào, bóp, xoay tròn, lăn vuốt thành viên phân theo sự hướng dẫn của cô
- Trẻ nhận biết, gọi tên các cô giáo trong lớp và 1 số cô trong trường
- Trẻ biết công việc hàng ngày của các cô giáo trong lớp và trong trường mầm non
- Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ nhớ tên bài hát “Cô và mẹ”.
- MT48*.Trẻ hiểu nội dung bài hát “Cô và mẹ”, trẻ hát được bài hát và VĐ dưới sự hướng dẫn của cô.
- MT33*.Trẻ nhớ tên bài thơ, đọc được bài thơ với sự giúp đỡ của cô giáo
- MT36. Trẻ trả lời to, rõ ràng.
- MT37.Trẻ được làm quen với sách.

b. Kỹ năng

- MT32. Trẻ phát âm rõ tiếng.
- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích ở trẻ
- Phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Rèn luyện sự khéo léo, trẻ mạnh dạn tự tin.
- Phát triển kỹ năng quan sát, khả năng cảm thụ âm nhạc, thói quen tốt khi nghe hát
- Phát triển thể lực cho trẻ.

c. Thái độ

- Biết nghe lời cô giáo hướng dẫn
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.
- Trẻ biết yêu thương, vâng lời cô giáo

2. Chuẩn bị**a. Trang trí, tạo môi trường lớp học**

- Trang trí tranh ảnh về cô giáo, các bạn học sinh khác nhau.
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3. Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi.

- Góc thao tác vai: Nấu ăn
- Góc HĐVĐV: Xếp đường tới TMN.
- Góc thư viện: Xem tranh, ảnh về các cô nhà bếp và một số công việc của các cô.
- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá.

b. Mục đích, yêu cầu.

* Kiến thức:

- Trẻ biết tên các góc chơi và nội dung hoạt động ở từng góc.
- Biết một số công việc của cô nhà bếp, cô giáo, cô lao công.
- Biết cách chơi một số trò chơi đơn giản như nấu ăn, xếp đường, tưới cây, xem tranh.

* Kỹ năng:

- Phát triển vận động tinh và vận động thô qua các hoạt động: xếp, tưới, lau, cầm nắm.
- Luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, biết chia sẻ đồ chơi.
- Biết quan sát, diễn đạt, gọi tên sự vật, hành động.

* Thái độ:

- Hứng thú, tích cực khi tham gia hoạt động góc.
- Biết giữ gìn đồ chơi, chơi đoàn kết, lễ phép.
- Yêu quý cô giáo, cô nhà bếp, yêu thiên nhiên.

c. Chuẩn bị

Không gian chia rõ 4 góc:

Góc thao tác vai: Bộ đồ chơi nấu ăn, tạp dề, nồi, chảo, bát, thìa, rau – củ – quả giả.

Góc HĐVĐV: Khối gỗ, ống nhựa, hộp sữa, xe đồ chơi, mô hình trường mầm non.

Góc thư viện: Tranh ảnh về cô nhà bếp, sách, ghé nhỏ, kệ tranh.

Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới mini, khăn mềm, chậu nước nhỏ.

- Nhạc nhẹ nền cho giờ chơi.

- Trang phục gọn gàng, an toàn cho trẻ.

* Tiến hành:

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: bác bảo vệ, khu xếp đường tới trường mầm non vệ, khu xem tranh, khu hoạt động với đồ vật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.

-Góc thao tác vai – Nấu ăn:

+Trẻ phân vai: cô đầu bếp, người giúp việc, khách ăn.

+Cô gợi ý: “Cô đầu bếp nấu món gì? Mời bạn ăn thế nào?”

+Cô bao quát, hỗ trợ, khen trẻ biết chia sẻ, nói lời mời lễ phép.

-Góc hoạt động với đồ vật – Xếp đường tới Trường Mầm Non:

+Trẻ chọn vật liệu, cùng nhau xếp đường.

+Cô gợi ý: “Con xếp thêm cầu cho xe đi qua nhé!”

+Khen trẻ khéo tay, sáng tạo.

-Góc thư viện – Xem tranh, ảnh cô nhà bếp:

+Trẻ xem tranh, chỉ và gọi tên hình ảnh.

+Cô hỏi: “Cô nhà bếp đang làm gì vậy con?”

+Cô động viên, khen trẻ biết quan sát, nói đúng.

-Góc thiên nhiên – Tưới cây, lau lá:

+Cô hướng dẫn trẻ cách tưới, lau lá nhẹ tay.

+Quan sát, nhắc trẻ không tưới quá nhiều.

+Khen trẻ biết chăm cây, yêu thiên nhiên.

- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc:

-Thứ 4: **Xâu vòng tặng cô**

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 10 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

- TRÒ CHUYỆN VỀ CÔ GIÁO CỦA BÉ

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ nhận biết, gọi tên các cô giáo trong lớp và 1 số cô trong trường

-Trẻ biết công việc hàng ngày của các cô giáo trong lớp và trong trường mầm non

b. Kỹ năng

-Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích ở trẻ

- Phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ.

- Rèn cho trẻ nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu, từ chỉ tên gọi và công việc hàng ngày của các cô.

c. Thái độ

- Trẻ biết yêu thương, vâng lời cô giáo.

2. Chuẩn bị

- Tranh cô giáo và một số hoạt động của cô giáo

- Máy vi tính, máy chiếu.

- Nhạc bài hát “Cô và mẹ”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát cùng ca sĩ bài: "Cô và mẹ". - Trò chuyện về bài hát + Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát có ai? + Đến trường các con gặp ai? Hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu cô giáo của chúng mình nhé. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p><i>* Nhận biết cô giáo và công việc của cô giáo</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có biết tên của các cô giáo trong trường mình không? - Bạn nào biết kể tên cô giáo mà mình biết cho cô và các bạn nghe - Vậy cô giáo của chúng mình tên là gì? + Cho tổ nhóm cá nhân trẻ nói tên cô giáo - Các con có biết hàng ngày cô thường làm những công việc gì không? - Để biết cô làm những công việc gì cô xin mời chúng mình cùng hướng mắt lên màn hình nào! - Buổi sáng khi chúng mình đến lớp thì cô làm gì? - Sau khi đón các con vào lớp thì cô và chúng mình làm gì đây? (học bài). - Ngoài dạy chúng mình học bài ra các cô còn cho chúng mình đi đâu đây? (Đi chơi). - Vào buổi trưa lúc chúng mình đói cô làm gì cho chúng mình? (cho ăn). - Cô chốt: Cô giáo của lớp 3 Tuổi B của chúng mình đây. Cô là những người trực tiếp dạy dỗ và chăm sóc chúng mình hàng ngày. Ngoài cho chúng mình học, cho chúng mình chơi ra các cô còn chăm lo từng bữa ăn, giấc ngủ và cùng chúng mình tham gia vào rất nhiều hoạt động bổ ích nữa đấy. <p><i>* Mở rộng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài cô Thanh ra bên cạnh lớp chúng mình còn có cô nào? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trò chuyện cùng cô. -Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ nói -Trẻ trả lời -Trẻ hướng lên màn hình -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ chú ý lắng nghe cô. -Trẻ chú ý lắng nghe cô. -Trẻ lắng nghe

<p>- Còn rất nhiều các cô giáo khác mà khi nào lên lớp 3,4,5 tuổi chúng mình sẽ được học đấy.</p> <p>* Giáo dục: Chúng mình phải ngoan này, hàng ngày đến lớp không được khóc nhè và phải vâng lời cô giáo.</p> <p>* Luyện tập củng cố</p> <p>Trò chơi 1: “Tranh gì biến mất”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi</p> <p>Trò chơi 2. “Về đúng nhà ”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi: Cô phát cho các con lô tô công việc của cô giáo, khi có hiệu lệnh tìm nhà các con sẽ chạy về đúng ngôi nhà tương ứng lô tô trên tay của mình. Trò chơi được tính bằng 1 bản nhạc.</p> <p>Bạn nào về sai nhà sẽ là người thua cuộc và phải hát 1 bài.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 -3 lần</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ đọc bài thơ “Cô giáo của con”</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ đọc</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Dạo chơi sân trường

- **TCVD:** Bịt mắt

- **CTD:** Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.

- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.

- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Trò chuyện kiểm tra sức khỏe</p> <p>- Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Dạo chơi hít thở không khí trong lành</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu chúng mình phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. * TCVD: Bịt mắt + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. * CTD: Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. + Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lá về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi
---	--

III. Hoạt động chiều

-Bài “Cảm xúc của bé” –Trang 6,7 sách giáo dục tình cảm và KNXH

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức

- Trẻ NB và gọi tên được một số cảm xúc quen thuộc: *vui, buồn, giận, sợ, ngạc nhiên.*
- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc bằng nét mặt, cử chỉ, lời nói trong tình huống phù hợp.

*Kĩ năng

- Rèn khả năng quan sát, nhận biết cảm xúc qua tranh và khuôn mặt người khác.
- Trẻ biết chia sẻ cảm xúc với cô, với bạn (biết nói “con vui”, “con buồn”, “con sợ”...)
- Phát triển kỹ năng giao tiếp và thể hiện cảm xúc một cách tự nhiên, thân thiện.
- Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút màu và kỹ năng tô màu cho trẻ

*Thái độ

- Trẻ yêu thích, mạnh dạn thể hiện cảm xúc của bản thân.
- Biết đồng cảm, quan tâm khi thấy bạn buồn hoặc bị đau.
- Biết thể hiện hành vi phù hợp với cảm xúc (vui thì cười, giận không đánh bạn...).

2. Chuẩn bị

- Tranh, ảnh hoặc hình minh họa trong sách trang 6: các khuôn mặt biểu cảm
- Gương soi nhỏ cho từng trẻ hoặc nhóm để trẻ quan sát nét mặt mình.
- Một số bài hát, trò chơi liên quan: “Khuôn mặt đáng yêu”, “Bé vui bé buồn”.
- Rối tay hoặc hình mặt cười, mặt méu bằng giấy.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>* Hoạt động 1. Ôn định tổ chức</p> <p>-Cô cho trẻ hát bài “Khuôn mặt đáng yêu”.</p> <p>-Cô hỏi: Khuôn mặt của các con hôm nay như thế nào nhỉ? Ai đang vui? Ai đang buồn?”</p> <p>-Cô giới thiệu: “Hôm nay, cô và các con cùng học bài <i>Cảm xúc của bé</i> để biết khuôn mặt mình có những cảm xúc gì nhé!”</p> <p>* Hoạt động 2. Trọng tâm</p> <p>a. Quan sát – Đàm thoại với tranh 1</p> <p>Cô mở sách tranh cho trẻ quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con nói xem bức tranh có gì? – Bạn gái trong tranh đang vui, buồn, hay sợ hãi? – Khi con vui, con làm gì? – Khi con buồn, khuôn mặt con ra sao? <p>-Cô mô phỏng: cười tươi khi vui, mếu khi buồn, nhăn mặt khi giận, tròn mắt khi sợ.</p> <p>-Cho trẻ bắt chước theo cô.</p> <p>-Cô nhận xét – khen trẻ thể hiện đúng cảm xúc.</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ chọn bút sáp màu và cho trẻ tô màu với khuôn mặt phù hợp với cảm xúc của bạn gái trong tranh</p> <p>-Trẻ tô</p> <p>b. Quan sát – Đàm thoại với tranh 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con nói xem bức tranh có gì? – Bạn trai trong tranh đang vui, buồn, hay sợ hãi? <p>-Cô nhận xét – khen trẻ thể hiện đúng cảm xúc.</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ chọn bút sáp màu và cho trẻ tô màu với khuôn mặt phù hợp với cảm xúc của bạn trai trong tranh</p> <p>-Trẻ tô</p> <p>Trong khi trẻ thực hành cô động viên khuyến khích trẻ thực hiện, đồng thời chú ý chỉnh tư thế ngồi, cách cầm bút và cách tô màu của trẻ.</p> <p>c. Trò chơi: “Đoán cảm xúc”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giơ hình mặt cười, mặt mếu, mặt giận... -Trẻ đoán cảm xúc và gọi tên cảm xúc đó. -Cô khen: “Con đã biết khuôn mặt buồn <p>*Hoạt động 3. Kết thúc – Cùng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hôm nay, các con biết được những cảm xúc nào? -Khi con vui con làm gì? Khi con buồn con nói sao với cô?” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ bắt chước theo cô -Trẻ thực hành -Trẻ quan sát và TL - Trẻ thực hành -Trẻ chơi -Trẻ trả lời

- Cho trẻ hát lại bài “Khuôn mặt đáng yêu” và làm động tác minh họa. - Nhận xét – khen ngợi trẻ tự tin, biết thể hiện cảm xúc đúng.	- Trẻ thực hiện
--	-----------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 11 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTTC

**-VĐCB: BẬT QUA VẠCH KẼ
-TRÒ CHƠI: TRỜI NẮNG TRỜI MƯA**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết bật qua vạch kẻ.
- Trẻ biết tập các động tác bài tập phát triển chung.
- Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô.

b. Kỹ năng

- Rèn luyện sự khéo léo, trẻ mạnh dạn tự tin.
- Phát triển thể lực cho trẻ.

c. Thái độ

- Biết nghe lời cô giáo hướng dẫn
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật.

2. Chuẩn bị

- Giáo án điện tử.
- Sân tập sạch sẽ.
- Vạch kẻ.
- Lời bài hát: Trời nắng trời mưa.
- Trang phục rộng rãi, thoải mái.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	HD của trẻ
* Ôn định tổ chức: Cô tập hợp trẻ và kiểm tra sức khỏe, và kiểm tra trang phục trẻ gọn gàng, phù hợp để tham gia vào hoạt động giờ học.	-Trẻ chuẩn bị tâm thế

<p>* Hoạt động 1: Bài mới.</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Trời nắng trời mưa.” trẻ vừa hát vừa đi theo hiệu lệnh của cô (Đi nhanh, đi chậm, đi bằng đầu ngón chân, đi bằng gót chân...)</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>a. BTPTC: Em bé khỏe em bé ngoan</p> <p>- Chúng ta vừa khởi động rồi để có sức khỏe tốt cô con mình cùng tập thể dục nhé.</p> <p>- Cô cô cho trẻ xếp thành vòng tròn</p> <p>Động tác 1: TTCB: Đứng thẳng chân Chân trái bước sang ngang, đưa 2 tay ra phía trước. Hạ xuống Động tác 2: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Đứng thẳng, chân khép, 2 tay đưa lên cao. Nghiêng người sang phải, sang trái. Đứng thẳng, hai tay giơ thẳng lên, về TTCB Động tác 3: Đứng lên ngồi xuống Đứng thẳng chân khép, tay chống hông. ngồi xuống, như nhíp 1 về TTCB Động tác 4: Bật tại chỗ + Người đứng thẳng hai tay chống hông. Bật 2 chân tại chỗ. Hỏi trẻ tên bài vừa tập?</p> <p>b. VĐCB: Bật qua vạch kẻ</p> <p>- Để bật qua vạch kẻ, các con hãy quan sát cô thực hiện trước nhé.</p> <p>Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2; Phân tích từng động tác.</p> <p>- Cô đứng trước vạch xuất phát, cô đứng tự nhiên không chạm vào vạch kẻ, khi có hiệu lệnh “bật” cô nhún bật thật mạnh về phía trước, không chạm vào vạch kẻ thẳng, sau đó cô đứng về cuối hàng.</p> <p>Cô cho 1-2 trẻ lên thực hiện mẫu cả lớp quan sát và nhận xét.</p> <p>- Cô cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện mỗi trẻ thực hiện 2-3 lần.</p> <p>- Cô bao quát và hướng dẫn thêm cho những trẻ còn lúng túng.</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ thực hiện và sửa sai cho trẻ.</p> <p>c. TCVD “Trời nắng trời mưa”</p>	<p>-Trẻ khởi động</p> <p>-Trẻ tập BTPTC</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ quan sát cô tập mẫu</p> <p>-Trẻ tập mẫu</p>
--	---

<p>Cô thấy các con chơi rất giỏi, cô sẽ thưởng tiếp cho các con một trò chơi: “Trời nắng trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: - Cô chia lớp thành 2 đội. Hai đội xếp thành vòng tròn - Cách chơi: Cô là thỏ mẹ, các con là những chú thỏ con, các chú thỏ con cùng đi tắm nắng với thỏ mẹ, vừa đi vừa hát bài: Trời nắng- trời mưa , khi đến câu hát “ Mưa to rồi mau về nhà thôi” các chú thỏ con chạy nhanh về ngôi nhà của mình. - Luật chơi: Bạn nào không kịp về nhà thì bạn đó phạm luật phải nhảy lò cò. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. <p>* Hoạt động 3: Hồi tĩnh :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1, 2 phút 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện tập -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCD:** Nhật lá rụng trong sân trường

- **TCVD:** Về đúng nhà

- **Chơi tự do:** Chơi trong vườn cỏ tích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. * Trò chơi vận động: Về đúng nhà - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc * Chơi tự do theo ý thích. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

-Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ

1.Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách cất, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.
- Rèn kỹ năng phân loại, sắp xếp gọn gàng, hợp tác cùng bạn.
- Hình thành thói quen giữ gìn đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, ngăn nắp.

2. Chuẩn bị

- Các kệ, hộp, giỏ, thùng phân loại có dán nhãn/hình ảnh (xe, búp bê, xếp hình, thú nhồi bông...).
- Khăn lau nhỏ cho trẻ vệ sinh đồ chơi trước khi cất.
- Một số đồ chơi bày lộn xộn trong lớp.
- Nhạc vui tươi (có thể bật khi trẻ thực hiện).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> * Gây hứng thú - Cho trẻ xem video : Đồ dùng để ở đâu 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem video

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc đất nặn, nhào, bóp, xoay tròn, lăn vuốt thành viên phần theo sự hướng dẫn của cô.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách nhào, bóp, xoay tròn, lăn, vuốt sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Vật mẫu, bảng, khăn lau tay, đất nặn.

- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, khăn lau tay, đất nặn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Gọi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Em yêu cô giáo</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về ai gì?</p> <p>=> Bài hát nói về tình cảm em bé dành cho cô giáo. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà nữa đấy.</p> <p>2. HĐVDV: Nặn viên phần.</p> <p>* Quan sát đàm thoại tranh mẫu</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”.</p> <p>- Cô xuất hiện vật mẫu và hỏi trẻ</p> <p>+ Cô có cái gì đây?</p> <p>- Đúng rồi đây là viên phần cô nặn bằng đất nặn đấy .</p> <p>- Cả lớp nói từ “Viên phần” cùng cô nào.</p> <p>+ Các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem viên phần cô làm bằng đất nặn có những đặc điểm gì?</p> <p>+ Viên phần có màu gì?</p> <p>+ Cô nặn viên phần như thế nào?</p> <p>=> Đây là viên phần màu đỏ cô nặn bằng đất nặn đấy, có dạng tròn dài.</p> <p>3. Làm mẫu:</p> <p>- Để nặn được viên phần đẹp các con cùng quan sát cô nặn trước nhé.</p> <p>- Cô cầm đất màu đỏ, cô nhào, bóp cho đất mềm rồi cô dùng tay trái giữ bảng, dùng lòng bàn tay phải xoay tròn cho đất thật tròn rồi cô lăn dài. Cô đã nặn được một viên phần rồi.</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>-Em yêu cô giáo</p> <p>-Tình cảm em bé...</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Viên phần</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Viên phần màu đỏ</p> <p>-Màu đỏ</p> <p>-Đẹp</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p>

<p>+ Cô vừa nặn xong cái gì?</p> <p>4. Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ. - Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách nặn. - Trong khi trẻ nặn cô mở nền nhạc nền cho trẻ. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết nặn cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ. <p>5. Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thế dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích viên phấn của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . <p>+ Cô dạy các con bài học gì?</p> <p>* Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Viên phấn -Trẻ ngồi -Trẻ nặn -Trẻ quan sát nhận xét cùng cô -Trẻ trả lời -Nặn viên phấn -Trẻ ra chơi
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Vườn rau cải thìa”**

- **TCVĐ: Chó sói xấu tính**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và lợi ích của rau đối với bữa ăn gia đình.
- Trẻ nhận biết được màu của rau, nói đúng, rõ ràng
- Trẻ hào hứng tham luận khi cô hỏi.

2. Chuẩn bị

- Vườn rau cải thìa.
- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ trước khi cho trẻ ra sân - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. <p>+ Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định hướng cho trẻ vào hoạt động: <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát, đàm thoại: Quan sát vườn rau cải thìa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện

<p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát bài hát: “Khúc hát dạo chơi”</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ nêu những đặc điểm mà trẻ được nhìn thấy, sờ thấy</p> <p>- Đàm thoại, trả lời câu hỏi của cô.</p> <p>+ Cây rau to hay nhỏ?</p> <p>+ Rễ cây như thế nào?</p> <p>+ Ngoài rễ cây còn có gì nào?</p> <p>+ Cuống và lá rau như thế nào?</p> <p>- Các con được ăn rau cải thìa chưa?</p> <p>- Nhà con mẹ thường làm món ăn gì từ rau cải thìa? (nấu canh, luộc...)</p> <p>- Ngoài rau cải thìa các con còn biết loại rau gì nữa nào?</p> <p>=> Cô củng cố lại các ý trẻ đã trả lời, giáo dục trẻ ăn nhiều rau xanh rất tốt cho da và hệ tiêu hóa.</p> <p>* Chơi trò chơi vận động: Chó sói xấu tính</p> <p>- Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi.</p> <p>- Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần.</p> <p>- Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi.</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích, vẽ nguệch ngoạc trên sân trường</p> <p>- Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh...</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Hoạt động: Xâu vòng tặng cô

1. Mục đích - Yêu cầu

* Kiến thức

-Trẻ biết tên hoạt động: “*Xâu vòng tặng cô*”.

-Biết một số nguyên vật liệu dùng để xâu vòng: Dây dù, hạt vòng nhựa, nắp chai nhựa,...

-Hiểu được ý nghĩa của việc làm xâu vòng tặng cô.

* Kỹ năng

-Rèn kỹ năng phối hợp tay – mắt khi xâu.

- Biết chọn, xen kẽ các hạt để vòng đẹp.
- Tập trung chú ý, rèn tính kiên trì và khéo léo.
- Phát triển khả năng cảm nhận màu sắc, thẩm mỹ.

*** Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, vui vẻ chia sẻ sản phẩm.
- Biết thể hiện tình cảm yêu thương, kính trọng cô giáo.
- Biết giữ gìn đồ dùng, không tranh giành bạn.

2. Chuẩn bị

*** Đồ dùng của cô**

- Vòng mẫu : 1 chiếc vòng hạt nhựa, 1 chiếc vòng nắp chai nhựa.
- Nhạc AI: “Cô dạy”, “Chúc mừng 20/11”.
- Màn chiếu hoặc ti-vi (nếu có) trình chiếu video phục vụ trong bài học.
- Giá trưng bày “Sản phẩm của bé”.

*** Đồ dùng của trẻ**

- Mỗi trẻ 1 rổ nhỏ gồm:
 - +Hạt nhựa, nắp chai sắc màu (không sắc cạnh).
 - +Dây dù

3. Tiến hành hoạt động

*** Hoạt động 1: Ổn định – Gây hứng thú**

-Cô giới thiệu và cùng chào đón một vị khách vào lớp trong trang phục đẹp, tay cầm giỏ quà, giọng nói nhẹ nhàng: “Xin chào các bạn nhỏ! Hôm nay, không khí lớp mình thật rộn ràng, vì sắp đến Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 rồi đó các bạn nhỏ ạ! Đây là ngày đặc biệt để chúng mình gửi lời chúc và món quà xinh đến các cô giáo thân yêu.”

-Cô cùng trẻ khám phá món quà đó

“Các con nhìn xem, đây là gì nào?”

“Đúng rồi, đây là chiếc vòng tặng cô giáo đấy!”

2. Hoạt động 2: “Xâu vòng tặng cô”

*** Quan sát – Nhận xét mẫu:**

-Cô giới thiệu vòng mẫu:

“Chiếc vòng gồm nhiều màu sắc khác nhau. Các con nhìn xem, chiếc vòng màu xanh xen kẽ màu đỏ. Có vòng thì được xâu từ nút chai nhựa ... thật là đẹp phải không!”

Cô hỏi gợi mở:

+ Các con thấy chiếc vòng như thế nào?

+ Chiếc vòng này có những màu gì?

+ Con thích vòng nào, màu nào nhất?...

=> Trẻ trả lời, cô khen ngợi, khích lệ

*** Làm mẫu:**

Không biết bạn nhỏ đã tạo ra những chiếc vòng xinh xắn này bằng cách nào. Cô mời các con cùng hướng lên màn hình và gọi điện cho bạn để hỏi về cách xâu vòng nhé:

+Cô cùng trẻ làm động tác gọi điện. (Kết hợp cho trẻ đếm số)

+Xuất hiện video hướng dẫn trẻ cách xâu vòng: “Cầm dây bằng tay phải, tay trái cầm hạt nhựa (nắp chai nhựa...) nhẹ nhàng xâu dây qua lỗ hạt vòng (nắp chai). Xâu một hạt

vòng –hai hạt vòng-... cứ tiếp tục xâu như vậy là ta có một chiếc vòng thật xinh”. Các bạn nhớ nhé: Khi xâu vòng, tay giữ dây thật nhẹ, không kéo mạnh để dây không tuột”.
 -VD làm mẫu một phần, phần còn lại cô cùng trẻ nhắc lại cách xâu hạt vòng, nắp chai.
 - Cho trẻ quan sát và giới thiệu các đồ dùng nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị.

***Trẻ thực hành:**

-Trẻ chọn nguyên vật liệu yêu thích.
 -Cô đi quanh các nhóm để hỗ trợ từng trẻ.
 - Nhắc trẻ: Trong khi xâu trẻ ngồi ngay ngắn, xâu hạt nhẹ nhàng, không cho hạt, nắp chai vào miệng...
 -Mở nhạc nhẹ tạo không khí vui tươi.
 “Con thử thêm nắp chai xen kẽ nhé, chiếc vòng trông sẽ rực rỡ hơn đó!”
 -Cho trẻ được thử nghiệm vật liệu khác nhau (hạt nhựa, nắp chai nhựa...)
 - Cô thấy những chiếc vòng xinh xắn đã hoàn thành rồi, chúng mình hãy đứng lên vận động “Nhảy múa nào bạn ơi” cho cơ thể tay chân thoải mái nhé!

*** Trưng bày – Nhận xét sản phẩm:**

-Trẻ đem sản phẩm lên giá trưng bày “Sản phẩm của bé”
 -Cô gợi hỏi:
 +Các con thấy những chiếc vòng này như thế nào?
 +Chiếc vòng của con màu gì?
 +Con xâu bằng gì thế?
 + Khi xâu vòng các con cảm thấy thế nào?
 +Con có thích xâu vòng không?
 +Vòng của con khác gì với bạn?
 +Con tặng chiếc vòng này cho ai?
 +Các con có muốn làm thêm một chiếc vòng nữa không?
 -Hỏi trẻ lại tên hoạt động
 -Trẻ trả lời, cô khen ngợi, động viên: Hôm nay cô con mình đã cùng nhau thực hiện hoạt động “Xâu vòng tặng cô”. Cô Yến thấy chiếc vòng nào cũng đẹp vì đều chứa đựng tình yêu của các con dành cho các cô giáo!

***Hoạt động 3. Kết thúc**

-Cô cùng trẻ hát VD theo bài hát cô trò lớp D1 sáng tác “Chúc mừng Cô giáo”
 Cả lớp cùng hát và đeo vòng hoa tặng cho các cô.
 -Trẻ ôm cô, cùng chụp ảnh lưu niệm.

IV. Hoạt động chiều

-Trẻ hát các bài hát trong chủ đề.

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ và hát đúng một số bài hát quen thuộc trong chủ đề Bản thân.
 - Biết tên bài hát, nội dung ngắn gọn.

b. Kỹ năng

- Hát rõ lời, đúng giai điệu.

- Biết vận động minh họa đơn giản theo bài hát.

c. Thái độ

- Hứng thú, tự tin khi hát cùng cô và bạn.
- Yêu thích hoạt động âm nhạc.

2. Chuẩn bị

- Các bài hát trong chủ đề “Gia đình thật vui”
- Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>* Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Vũ điệu hoá đá” <p>* Ôn các bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại từng bài, cho trẻ hát theo các hình thức: - Cả lớp cùng hát. - Nhóm bạn hát. - Cá nhân hát (cô khuyến khích nhưng không ép). - Khi hát, cô khuyến khích trẻ dùng nhạc cụ gõ đệm hoặc vận động minh họa. <p>* Trò chơi âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe nhạc đoán BH: Cô mở nhạc dạo, trẻ đoán và hát theo. - Cô khuyến khích trẻ thực hiện <p>* Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát lại bài “Cả nhà thương nhau” để chào tạm biệt. - Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của các bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ hát cùng cô

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 14 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNN

-THƠ: CÔ DẠY

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ (Cô dạy), tên tác giả (Phạm Hổ)
- Trẻ trả lời to, rõ ràng.
- Trẻ đọc được bài thơ với sự giúp đỡ của cô giáo

b. Kỹ năng

- Trẻ phát âm rõ tiếng.
- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

- Giáo án điện tử.
- Tranh thơ.
- đĩa minh họa bài thơ.
- Bài hát: Cô và mẹ
- Trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Cô và mẹ” - Cô và các con vừa hát bài gì? - Các con đến trường được cô giáo dạy các con học những gì? (Học hát, múa, đọc thơ ...) - Đến trường được cô giáo dạy các con học hát, đọc thơ, kể chuyện...Biết giữ gìn vệ sinh, cùng chơi với bạn. Điều đó được thể hiện qua bài thơ: “Cô dạy” Hôm nay cô dạy các con học. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ đàm thoại -Trẻ lắng nghe
<p>* Hoạt động 1: Bài mới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả - Lần 2: Bằng tranh thơ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe
<p>* Hoạt động 2: Giảng nội dung, đàm thoại về bài thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng nội dung: Bé đi học được cô giáo dạy phải giữ gìn đôi tay sạch sẽ nếu tay bẩn sách áo cũng bị bẩn, và không được cãi nhau với bạn chỉ nói những điều hay. + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? (Cô dạy) 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe

<p>+ Bài thơ nói về ai? (Cô giáo dạy học)</p> <p>+ Cô giáo dạy con những gì? (Giữ gìn đôi tay, nói điều hay)</p> <p>+ Vì sao phải giữ gìn đôi tay? (Vì tay sẽ làm sách bẩn).</p> <p>- Cái miệng để làm gì? (Ăn, nói)</p> <p>- Nói những điều gì? (Nói điều hay).</p> <p>- Giáo dục: Giữ gìn đôi tay sạch sẽ, luôn nói điều hay, đoàn kết với bạn.</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc cùng cô nhiều lần để trẻ nắm được vần điệu bài thơ, cảm nhận nội dung bài thơ và phát âm rõ ràng (sửa sai khi trẻ đọc chưa chính xác)</p> <p>- Cô cho tổ, tốp, nhóm, cá nhân đọc nhiều lần, với các đội hình khác nhau cho trẻ hứng thú (chú ý động viên và sửa sai cho trẻ)</p> <p>*Hoạt động 3: Trẻ nghe bài thơ qua băng hình</p> <p>Bài thơ “Cô dạy” không chỉ ý nghĩa qua những lời đọc của cô và các con mà còn được chuyển thể thành một clip rất hay mời các con cùng đón xem: Cho trẻ xem qua màn ảnh.</p> <p>* Kết thúc:</p> <p>- Cô cùng trẻ hát múa bài: “Nu na nu nống”</p>	<p>-Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ đọc thơ</p> <p>-Trẻ đọc</p> <p>-Trẻ xem</p> <p>-Trẻ hát múa, ra chơi nhẹ nhàng</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Dạo chơi - Hít thở không khí trong lành.**

- **TCVĐ: Lộn cầu vồng.**

- **TCTD: Chơi với sợi dây**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.

- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.

- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ</p> <p>- Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Dạo chơi hít thở không khí trong lành</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu chúng mình phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. * TCVD: Lộn cầu vòng. + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. *CTD: Chơi với sợi dây + Cô cho trẻ tự chơi với các sợi dây cô đã chuẩn bị + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi
--	--

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi vận động “Vượt chướng ngại vật”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “Vượt chướng ngại vật”.
- Hiểu cách chơi: Bò, bước qua vật cản, giữ thăng bằng, đến đích an toàn.
- Phát triển vận động thô (bò, đi, bước qua vật cản).
- Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp tay – chân – mắt.
- Hứng thú tham gia trò chơi.
- Biết chờ đến lượt, không xô đẩy bạn, giữ an toàn khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.
- Dụng cụ: 2–3 đường hẹp làm “chướng ngại vật” (có thể dùng ghế băng, vòng thể dục, gối mềm, khối xốp...).
- Nhạc vui nhộn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> *Ổn định – Gây hứng thú -Cùng trẻ hát bài “Bé khỏe bé ngoan”. -Cô trò chuyện: “Các con ơi, để xem ai nhanh, ai khéo nhất, hôm nay cô mời chúng mình cùng chơi trò chơi ‘Vượt chướng ngại vật’ nhé!” * Trò chơi: Vượt chướng ngại vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát

<p>-Cô giới thiệu cách chơi: Khi có hiệu lệnh, từng bạn sẽ bò qua ghế, bước qua vòng, đi theo đường hẹp đến đích và giơ tay thật cao nhé!”</p> <p>+Cô làm mẫu 1 lần – giải thích động tác.</p> <p>+Cho 1–2 trẻ khá thực hiện thử, cô quan sát, động viên.</p> <p>-Trẻ chơi – Cô bao quát, động viên trẻ</p> <p>-Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ (2–3 trẻ/lượt).</p> <p>-Cô: Khích lệ “Giỏi quá! Cố lên nào! Bước khéo nhé con!”.</p> <p>-Quan sát đảm bảo an toàn, giúp trẻ yếu.</p> <p>-Cho trẻ chơi 2–3 lượt, thay đổi thứ tự để trẻ nào cũng được tham gia.</p> <p>*Hồi tĩnh – Nhận xét</p> <p>-Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân, hít thở sâu.</p> <p>“Hôm nay các con đã chơi rất khéo, biết chờ đến lượt và giữ an toàn. Cô khen cả lớp mình nhé!”</p> <p>*HD3. Kết thúc</p> <p>-Trẻ ra về vui vẻ, biết giữ vệ sinh sau hoạt động.</p> <p>-Cô cất dọn đồ dùng gọn gàng.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ cất dọn đồ dùng</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 14 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

-DẠY HÁT: “CÔ VÀ MẸ”.

-TCAN: GIỌNG HÁT TO, GIỌNG HÁT NHỎ

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát “Cô và mẹ”.
- Trẻ hiểu nội dung bài hát “Cô và mẹ”, trẻ hát được bài hát dưới sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ biết tên tác giả (Phạm Tuyên)

b. Kỹ năng

- Trẻ nói được tên bài hát “ Cô và mẹ ”.

- Phát triển kỹ năng QS, khả năng cảm thụ âm nhạc và thói quen tốt khi nghe hát.

c. Thái độ

- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.
- Trẻ chăm ngoan, thích đi học, yêu quý cô giáo.

2. Chuẩn bị

- Giáo án điện tử
- Đàn, mũ chim, sắc xô.
- Loa, máy tính, đĩa nhạc có lời bài hát “Cô và mẹ”
- Mũ chim.
- Dụng cụ âm nhạc: Sắc xô.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>* Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đọc bài thơ : “ Bé và cô ” - Đàm thoại: + Cô vừa đọc bài thơ gì? (Bé và cô) bài thơ nói về ai? (Bé và cô giáo) + Hằng ngày ở nhà các con được mẹ chăm sóc. Vậy Khi các con đến trường các con được ai chăm sóc? - Mẹ và cô đều là những người luôn yêu quý và chăm sóc các con đây. - Có 1 bài hát cũng nói về tình cảm của mẹ và cô dành cho các con như 2 người mẹ hiền. Đó là bài hát cô và mẹ. mà hôm nay cô giáo sẽ dạy cả lớp mình. <p>* Hoạt động 1: Bài mới: Dạy hát: “Cô và mẹ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Cô hỏi trẻ tên bài hát? (Cô và mẹ), tác giả (Phạm Tuyên) - Cô hát lần 2: Kết hợp minh họa. Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả? - Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về cô giáo là người mẹ thứ hai, cô luôn luôn yêu thương, ân cần chăm sóc các con như người mẹ hiền. - Cô cho cả lớp hát 2-3 lần sau đó đến tổ, tốp , cá nhân hát. Trong khi trẻ hát cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ hát. - Giáo dục trẻ: Khi đi học các con không được khóc nhè, ngoan ngoãn nghe lời ông bà bố mẹ và cô giáo, khi ăn các con nhớ phải ăn hết xuất. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đọc thơ -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe -Trẻ hát -Trẻ lắng nghe

<p>+ Lần 3: Cô cho trẻ xem video</p> <p>* Hoạt động 2: Giọng hát to, giọng hát nhỏ.</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi luật chơi.</p> <p>Các con ơi hôm nay cô thấy các con học rất là ngoan cô sẽ thưởng cho chúng mình chơi 1 trò chơi có tên gọi là "Tung tú cầu.</p> <p>-Cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội. Khi cô đưa một tay thì trẻ hát nhỏ, khi cô đưa hai tay thì trẻ hát to. Khi cô không đưa tay thì trẻ ngưng hát. Cô cho cháu chơi 2 – 3 lần. Nhận xét trẻ chơi.</p> <p>-Luật chơi: Đội nào hát không đúng thì đội đó thua cuộc và phải nhảy lò cò.</p> <p>-Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>-Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>Cô và trẻ cùng vận động bài: “Cô và mẹ”.</p>	<p>-Trẻ xem vi deo</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ vận động và ra chơi nhẹ nhàng</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Thời tiết trong ngày”**

- **TCVĐ: Kéo co.**

- **CTD:Chơi với bể cát và nước**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ xếp hàng điếm danh.</p> <p>- Hát bài : Đi chơi</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát : Thời tiết trong ngày</p>	<p>- Trẻ quan sát</p>

<p>- Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi:</p> <p>+ Chúng mình đang đứng ở đâu đây?</p> <p>+ Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua?</p> <p>+ Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn?</p> <p>+ Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào?</p> <p>+ Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Kéo co</p> <p>- Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* CTD: Chơi với bể cát và nước</p> <p>- Cho trẻ chơi với bể cát và nước.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích.</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

***Kiến thức**

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

***Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

*** Thái độ**

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
<p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện
<p>4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

-
.....
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
 - Biện pháp khắc phục:

Đã duyệt, ngày 17 tháng 10 năm 2025

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Vũ Nhài